

ĐÀ NẴNG

Năm thứ 64 - Số 8702
Chỉ số: 2778 ISSN 1859 - 087X
Chủ Nhật 15-9-2024
(13 Tháng Tám, Giáp Thìn)
www.baodanang.vn
www.baodanang.vn/english

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TP. ĐÀ NẴNG-TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN ĐÀ NẴNG *cuối tuần*

4 **XANH LẠI NHỮNG**
mảnh ruộng hoang

5 *Màu xanh ấy*
VẪN CÙNG TÔI...

5 *Thuận theo tự nhiên*
ĐỂ PHÁT TRIỂN

NÔNG NGHIỆP

Xanh

Trên nhiều cánh đồng ở Hòa Vang, những mảnh ruộng bỏ hoang ngày nào được thay thế bằng màu xanh của lúa, rau màu và những mô hình nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp chất lượng cao. Sự chuyển mình này không chỉ đem lại lợi ích kinh tế mà còn tạo ra một cộng đồng gắn kết, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ nhau trong việc phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp bền vững. Ảnh: XUÂN SƠN

Tình người không chỉ trong bão lũ

NGUYỄN TRI THỨC

Cơn bão số 3 quái ác mang tên mỹ miều Yagi đã kết thúc được gần 1 tuần. Thế nhưng hậu quả mà nó để lại vẫn hết sức thảm khốc, ngày càng nhói đau hơn khi cơn số thiệt hại theo thống kê mỗi ngày một lớn. Có lẽ rất lâu rồi, trong vài chục năm trở lại đây, nhiều người dân Thủ đô Hà Nội mới lại hứng chịu một cơn bão với sức tàn phá khủng khiếp như vậy. Những cơn số thống kê khô khốc mà khiến bao người nhói lòng. Hình ảnh cây cối, kể cả những cây cổ thụ, cây di sản đổ ngổn ngang chắn hết lối đi, phá vỡ nhà cửa, di tích, tượng đài... khiến bao người không chỉ trong nước, mà cả trên thế giới, xót xa. Sự xót xa ấy không chỉ là những thương cảm thoáng qua, càng không chỉ là theo phong trào, nhất là trên mạng xã hội vốn không dễ định lượng những thứ thuộc về cảm tính như tình cảm. Sự xót xa, cảm thông, sẻ chia ấy lập tức biến thành những hành động cụ thể, thiết thực, hết sức ý nghĩa, đầy nhân văn.

Ở cấp độ vĩ mô, là cả hệ thống chính trị kịp thời, chủ động, khẩn trương, quyết liệt ứng phó, khắc phục hậu quả do cơn bão số 3 gây ra. Sáng 8-9, chủ trì hội nghị trực tuyến đánh giá công tác chỉ đạo ứng phó, tình hình thiệt hại và triển khai các biện pháp cấp bách khắc phục hậu quả bão số 3, sau khi động viên, chỉ đạo sát sao, kịp thời, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính kêu gọi người dân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan, địa phương không bị thiệt hại hỗ trợ người dân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan, địa phương bị thiệt hại, ảnh hưởng, trên tinh thần “có ít giúp ít, có nhiều giúp nhiều; có của giúp của, có công giúp công”, “tương thân, tương ái”, “lá lành đùm lá rách, lá rách đùm lá rách hơn”.

Các địa phương hứng chịu hậu quả nặng nề như Quảng Ninh, Hải Phòng, Hải Dương, Hà Nội, Bắc Giang, Thái Nguyên, Hòa Bình... đều coi trọng tinh thần ấy, ngày đêm bám sát tình hình, kịp thời chỉ đạo sâu sát, hiệu quả việc ứng phó, khắc phục hậu quả cơn bão số 3. Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Hà Nội Bùi Thị



Thành phố Đà Nẵng cử 2 đội công tác cắt, tỉa, dọn dẹp cây xanh để hỗ trợ Thủ đô Hà Nội và thành phố Hải Phòng khắc phục thiệt hại do bão số 3 gây ra.

Ảnh: Công ty Công viên - Cây xanh Đà Nẵng.

Minh Hoài đã trực tiếp gọi điện chỉ đạo 30/30 bí thư quận, huyện, thị ủy tập trung huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, bằng mọi biện pháp phải theo sát tình hình để bảo đảm an toàn cho dân. Ở đó, là tinh thần trách nhiệm cao cả, hết mình vì cộng đồng, vì những hoàn cảnh đáng thương bị hứng chịu hậu quả.

Trong bối cảnh thấm đẫm truyền thống “thương người như thể thương thân” ấy của dân tộc, báo chí cũng chung tay, chung sức đồng hành cùng bà con bị thiệt hại do bão lũ số 3 gây ra. Không chỉ bằng sự đưa tin kịp thời, hiệu quả, lay động lòng người, lan tỏa thương yêu, nhiều cơ quan báo chí đã có những nghĩa cử sẻ chia cao đẹp đúng lúc. Không chỉ quyết định ủng hộ khẩn cấp, nhiều tòa soạn trên cả nước còn kêu gọi bạn đọc ở mọi miền đất nước cũng như đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài chung tay giúp đỡ và tòa soạn sẵn sàng làm cầu nối tiếp nhận tiền, vật phẩm ủng hộ người dân chịu thiệt hại bởi bão số 3...

Chỉ điểm qua thôi, cũng đủ thấy rằng trong

khó khăn, hoạn nạn chúng ta càng thấu hiểu tình cảm người dân dành cho nhau, bằng nhiều cách khác nhau. Bản thân mỗi người dân cùng hứng chịu hậu quả của cơn bão số 3 cũng có những hành động giúp đỡ nhau hết sức cao đẹp, lay động lòng người. Đó là sự bất chợt trên đường trong bão lũ, dòng xe tải, ô-tô tự nguyện đi chậm lại để che chắn cho những người đi xe máy trên cầu Nhật Tân ở Hà Nội. Hay những chiếc ô-tô lùi lại để che chắn gió cho người đi xe máy vượt qua sức gió bão bùng. Hay những người dân còn thừa phòng nghỉ đã dâng lên cộng đồng mạng để mời những người thiếu chỗ ở, chỗ ở có thể gây nguy hiểm... đến ở cùng. Đó là những sự sẻ chia, giúp đỡ lẫn của chính quyền các cấp với nhân dân, của những người dân với nhau, dù quen biết hay chưa từng gặp...

Những việc nhỏ như vậy thôi, tình cờ, bất chợt hay chủ ý cũng đủ thấy rõ tinh thần đoàn kết của người dân nước ta. Mà đoàn kết là truyền thống của người Việt Nam, là điều đầu tiên Bác Hồ muốn nhắc đến trong Di chúc mà

Người để lại cho dân tộc ta 55 năm về trước. Trong Di chúc, Bác dặn rằng: “Trước hết nói về Đảng- Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hàng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”.

Hẳn nhiên rồi, không chỉ với cơn bão số 3, mà trước những thiên tai dịch họa, tinh thần đoàn kết, chung sức đồng lòng của những người mang trong mình dòng máu Lạc Hồng đều không mấy may toan tính, sẵn sàng giúp đỡ, hỗ trợ, sẻ chia, gìn giữ, bồi đắp, phát huy tinh thần tương thân tương ái “bầu ơi thương lấy bí cùng” tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Thực tế, tình người trong bão lũ, dịch bệnh... chỉ là sự nổi trội hơn, cao trào hơn những ngày thường yên ả mà thôi. Người với người đối xử với nhau, vượt lên trên tất cả, là chan chứa yêu thương, là nhường cơm sẻ áo, là chung tay đồng viên, hỗ trợ, giúp đỡ những người yếu thế, những hoàn cảnh đáng thương để “không ai bị bỏ lại phía sau”, từ những chủ trương, đường lối, chính sách hết sức nhân văn, kịp thời, xuyên suốt của Đảng và Nhà nước đến những hành động, việc làm cụ thể diễn ra hằng ngày, hàng giờ trên khắp cả nước, từ những tấm lòng con dân đất Việt sống xa quê hương về cội nguồn, tổ tiên.

Tình người thấm đẫm máu thịt ấy là căn cốt, là giá trị vững bền làm nên sức mạnh to lớn của dân tộc Việt Nam ta, suốt hàng nghìn năm, trải qua biết bao thăng trầm, hết sức oai hùng trong công cuộc dựng nước, giữ nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, để “đất nước ta chưa bao giờ có được tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Và chắc chắn, đó sẽ là nền tảng để đất nước ta tiếp tục có những bước tiến vững chắc, ngày càng khẳng định vị thế, uy tín quốc tế mà biết bao thế hệ nối tiếp đã kỳ công tạo dựng, gìn giữ, đắp bồi.

NTT

⌂ Nghĩ

Khi quy định... chỉ nằm trên giấy

HÀM CHÂU

1. Vé ca nhạc quy định: “Bạn vui lòng đến đúng giờ. 15 phút sau mở màn, vé không có hiệu lực”. Dòng chữ được in đỏ bên ngoài bì thư đựng vé. Nghiêm túc chấp hành, chúng tôi xứng xính đến trước 20 phút và sớm ổn định chỗ ngồi. Nhưng chương trình đã không diễn ra đúng thời gian và quá bốn mươi phút so với giờ mở màn, nhiều tốp người vẫn lạo xạo đi vào, xôn xao tìm ghế. Mặc dù quy định đã có nhưng ban tổ chức vẫn không quyết liệt thực hiện. Thành ra, quy định vẫn chỉ là dòng chữ nằm trên giấy. Thành ra, những người tuân thủ giờ giấc hôm ấy không chỉ chờ đợi, đánh mất thời gian của mình mà còn không trọn vẹn cảm xúc khi thưởng thức.

Việc quy định đúng giờ để bảo đảm nghệ sĩ và khán giả được thăng hoa trong nghệ thuật luôn là điều tất yếu trong tổ chức chương trình nhưng việc thực

thi thì... “tùy hì”. Nơi nghiêm khắc từ chối người đến trễ. Nơi du di kiểu “đi hòa vi quy?”. Việc thờ ơ trước những quy định chẳng riêng trong trường hợp này mà có thể dễ dàng bắt gặp ở bất cứ đâu. Dòng chữ ghé ưu tiên trên xe buýt như “vô hình”. Dòng vạch kẻ xếp hàng trước thang máy bị dẫm lên...

Không chỉ quy định “nhỏ”, ngay cả quy định “to” - pháp luật đã được ban hành, có hiệu lực về mặt pháp lý - cũng bị quên lãng. Mặc dù hành vi sử dụng điện thoại di động tại cây xăng có mức phạt từ 2 triệu-5 triệu đồng theo Nghị định số 52/2012/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy nhưng vẫn còn nhiều người ung dung sử dụng. Mặc dù Nghị định số 176/NĐ-CP của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, trong đó có các quy định về phòng chống tác hại thuốc lá quy định rõ: Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ

100 ngàn đồng đến 300 ngàn đồng đối với một trong các hành vi hút thuốc lá tại địa điểm có quy định cấm; bỏ tàn, mẩu thuốc lá không đúng nơi quy định tại những địa điểm được phép hút thuốc lá nhưng không ít người vẫn ngang nhiên thực hiện.

2. Ai phạt? Phạt như thế nào? Việc lúng túng trong thực thi các quy định, điều luật cũng như chưa nghiêm khắc xử phạt khiến tình trạng “nhờn luật” ngày càng có chiều hướng tăng. Vậy làm thế nào để quy phạm có giá trị thực tiễn? Nhiều quốc gia trên thế giới đã tăng cường áp dụng những hình phạt nghiêm khắc đối với các hành vi sai trái của người dân ở nơi công cộng, đơn cử như xả rác. Người xả rác ở Singapore không chỉ bị phạt tiền mà còn phải lao động công ích. Hình phạt tù vì xả rác bữa bãi đã được quy định trong luật lệ của quận Makassar (thành phố South Sulawesi, Indonesia). Luật pháp Hồng Kông (Trung Quốc)

quy định xả rác nơi công cộng là một hành vi phạm tội; do đó, họ sử dụng biện pháp truy tìm ADN từ mẫu rác của người vứt rồi phác thảo chân dung thủ phạm dán khắp phố trong trường hợp không bắt được tại trận. Tại Anh, tội xả rác còn nặng hơn trộm cắp...

Rõ ràng, để xây dựng một xã hội chuẩn mực, tốt đẹp, văn minh hơn, kỷ luật thép là cần thiết. Tôi còn nhớ hồi học đại học, một người thầy luôn hiền lành với chúng tôi trong giảng dạy, tôn trọng ý kiến sinh viên nhưng cực kỳ nghiêm khắc về sự đúng giờ. Lần đầu tiên đến muộn, thầy yêu cầu xin lỗi cả lớp. Lần thứ hai, thầy kiên quyết từ chối cho vào lớp dù học trò năn nỉ thế nào. Từ khi bạn học đầu tiên bị “cấm cửa”, tình trạng đi học trễ chưa bao giờ lặp lại ở lớp học của thầy. Hay bạn tôi - người từng ra về trong tiếc nuối khi đến trễ một vở kịch - luôn thúc giục bạn bè, người thân đi sớm trong các sự kiện về sau.

3. Bên cạnh kỷ luật thép, việc xây dựng ý thức từ nhỏ vô cùng quan trọng. Điều này không chỉ cần sự hướng dẫn từ nhà trường mà hơn hết là sự làm gương của cha mẹ.

Những hành động nhỏ lặp đi lặp lại khi dùng đèn đỏ, khi xếp hàng... của phụ huynh đều sẽ tác động trực tiếp đến suy nghĩ và hành động của trẻ. Sự mẫu mực của cha mẹ chính là thước đo của các con, đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc giáo dục trẻ.

Chặng đường để quy định rời khỏi văn bản, áp dụng trong thực tiễn khó khăn nhưng không phải là không thể. Tin rằng, sự quyết liệt của các cấp chính quyền, sự ý thức của mỗi cá nhân, việc dám lên tiếng phản đối hành vi sai... đều có ý nghĩa. Hôm nay chưa đạt, ngày mai chắc chắn đạt. Ngày mai chưa đạt, chắc chắn tương lai sẽ đạt. Quan trọng là phải nghiêm túc, bền bỉ trong thực hiện!

H.C

Hương ước chưa bao giờ mất đi

HUYỀN TƯỜNG VY

Từ ngàn đời xưa, ảnh hưởng tập tục sống du canh du cư, người Cơ tu đã xem từng mảng rừng là nhà, từng mảng trắng là đèn và tôn thờ rừng như vị thần. Với họ, rừng không chỉ là nguồn sống, là nơi chỡ che mà còn ôm ấp, vỗ về họ như người ba, người mẹ. Vì lẽ đó, trong đời sống hằng ngày, người Cơ tu lập ra hương ước và luật tục để rừng mãi trường tồn. Chẳng may rừng mất đi, họ sẽ mất nhiều thứ.

Tại thành phố Đà Nẵng, người Cơ tu với gần 1.500 nhân khẩu tập trung ở huyện Hòa Vang thuộc các thôn Giàn Bí, Tà Lang (xã Hòa Bắc) và Phú Túc (xã Hòa Phú). Ngày trước, họ sống du canh du cư, di tản khắp cánh rừng để canh tác. Với họ, rừng là tất cả và chi phối mọi mặt trong đời sống hiển hiện qua câu hát dân ca, “Con chim trên trời cao cần rừng xanh bát ngát - Con cá dưới nguồn cần dòng nước trong veo - Con người Cơ tu cần mẹ rừng che chở - Cho dân làng ta sinh sôi, nảy nở - Cho mùa màng ta luôn bội thu...”

Ký ức nơi rừng sâu

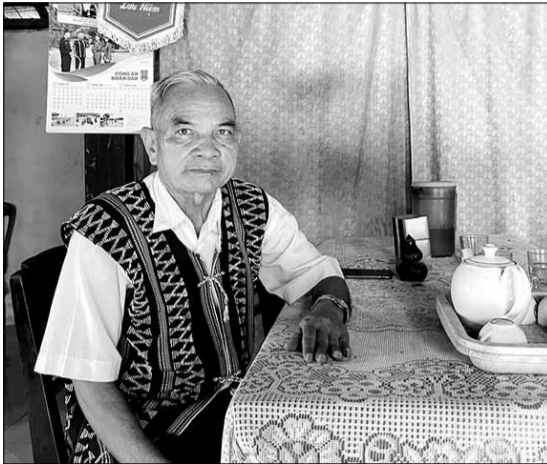
Về thường ngoạn cảnh sắc ở Hòa Bắc khá nhiều lần, với tôi, lần nào cũng như lần đầu tiên. Tôi cảm nhận, Hòa Bắc tựa cô thôn nữ mười tám, đồng ánh sáng nắng trong, chiếu nhạt vội và có vẻ đẹp lạ như sương, như núi. Đẹp hơn bởi nơi này đa dạng văn hóa khi có cộng đồng người Cơ tu sinh sống. Đón tôi tại nhà Gươl thôn Giàn Bí - biểu tượng văn hóa người Cơ tu là Trưởng thôn Trần Xuân Trung, được anh dẫn đi tham quan khắp thôn và nghe những câu chuyện của người Cơ tu khi còn ở trong rừng. Qua lời giới thiệu của Trưởng thôn, tôi tìm gặp ông ALăng Mỹ (còn gọi Trương Văn Mỹ, SN 1957, thôn Tà Lang) để trò chuyện về ký ức với rừng, thời còn sống bên suối, cạnh hang. Là người Cơ tu nhưng ông ALăng Mỹ nói tiếng Việt khá sõi, hồ hởi đôi lúc pha lẫn chút thật thà, hài hước, rắc tính cách người con núi rừng. Ông ALăng Mỹ bày tỏ, khoảnh khắc lọt lòng mẹ đến khi bập bẹ nói, chấp chững đi, ông sớm cảm nhận mọi thứ xung quanh bao trùm chỉ có cây cao và lá rậm, đá nhọn và dốc đứng. Ông không rõ tập quán du canh du cư có từ bao giờ, chỉ biết rằng, khi sinh ra, tập tục đã trải qua nhiều đời. Ông ALăng Mỹ giải thích, sống du canh du cư là di chuyển khắp cánh rừng tìm đất canh tác làm nương, rẫy, chọc lúa, tía bắp, trồng sắn, hoa màu... Sống vài năm và kết thúc vụ mùa, họ lại khăn gói đi đến vùng đất khác màu mỡ hơn và quay trở lại nơi ban đầu khi đất rẫy phì nhiêu như cũ với điều kiện đất cũ có thời gian phục hồi từ ba đến sáu năm. Ông nói, thửa nhỏ, gia đình sáu người sống sâu trong rừng đèo Mũi Trâu, nơi đứng trên đỉnh

đèo có thể thấy rõ dãy Bạch Mã mây mờ và có khi lang bạt tận khu vực giáp ranh nước bạn Lào. Thời đó, gọi là làng nhưng chưa phải bởi chỉ có sáu hay bảy nóc nhà quây quần bên nhau, cùng chia điện tích đất canh tác, có khi cạnh dòng suối mát, có khi lại kề hang sâu. Giống bao chàng trai khác, lớn lên, ông học canh tác, làm nghề rèn truyền thống người Cơ tu và học cách săn bắt, hái lượm, không cánh rừng nào ông chưa đặt chân qua. “Mọi thứ người Cơ tu có được đều do rừng ban cho, lẽ đó, không chỉ riêng tôi mà cộng đồng người Cơ tu luôn tôn thờ rừng và xem rừng là vị thần bởi nhờ sức mạnh siêu nhiên của thần mà họ có thể làm nhà, làm nương, làm rẫy và có đời sống ấm no, đủ đầy. Người Cơ tu xem rừng rất quan trọng vì đã cho họ sự sống nhưng cũng sẽ lấy đi sự sống nếu bất kỳ ai xâm phạm đến rừng qua câu nói “Ăn của rừng rừng rừng nước mắt”, ông ALăng Mỹ chậm rãi nói.

Giống ông ALăng Mỹ, Trưởng thôn Giàn Bí Trần Xuân Trung vẫn chưa khi nào quên những ngày cùng ba, mẹ ở trong rừng làm bạn với con cá dưới suối hay con chim trên cành, nhờ có rừng che chắn cả gia đình anh mới có cái ăn, cái mặc. Anh Trung bộc bạch: “Tuổi nhỏ, gia đình canh tác tận Khe Áo, Khe Đương, nơi có thể nhìn thấu cảnh rừng núi hùng vĩ, thác hồ nối nhau chảy dài vô tận. Tuổi thơ, các bạn miến xuôi chạy nhảy tung tăng trên đường làng, vui đùa bên mái trường mẫu giáo thì tôi đã quen thuộc mọi góc ngách trong rừng. Chạm tuổi lên mười, tôi rời núi xuống thôn chấp chững học tiếng Việt để đến trường. Cùng gia đình sống trong rừng, tôi hiểu rõ mọi thứ đều bắt nguồn từ rừng. Không điều gì là không xuất phát từ rừng nên tôi yêu rừng vô cùng, nếu rừng mất thì không còn gì cả”.

Giữ rừng nhờ hương ước

Là người làm kinh tế từ rừng những năm 80 sau khi di cư từ xã Ba (huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam) xuống thôn Phú Túc, ông Lê Văn Nghĩa, Trưởng thôn Phú Túc (xã Hòa Phú) nói rằng, đa số người Cơ tu sinh ra và lớn lên trong rừng nên mọi suy nghĩ và hành động, người Cơ tu luôn xem rừng là nơi trú ngụ của các vị thần và được biểu hiện thông qua các sự vật từ con



Già làng Bùi Văn Siêng cho rằng, người Cơ tu xem rừng là của chung, rừng còn thì người còn, là mạch nguồn sống nên ai cũng có nghĩa vụ giữ rừng như giữ mình. Ảnh: H.T.V



Ông ALăng Mỹ kể về tập tục sống du canh du cư của người Cơ tu. Ảnh: H.T.V

Có thể nói, hương ước người Cơ tu chưa bao giờ mất đi bởi việc bảo vệ rừng, ứng xử thân thiện với rừng như là thói quen, mặc định giống những ngày còn thắm mật với mưa rừng, ướt đầm cùng sương núi. Hơn hết, lợi thế sống gần rừng và phát triển kinh tế từ rừng, cộng đồng người Cơ tu sẽ là cánh tay nối dài cùng người dân, chính quyền góp sức vào công cuộc bảo vệ rừng hiệu quả.

sưởi thiêng, cành cây già hay con vật lớn. Bất kỳ điều gì có sự sống thì sẽ có những vị thần ngự trị và cai quản. “Chúng tôi quan niệm, trong rừng sẽ có các vị thần như thần rừng, thần núi, thần suối, thần đất, thần cây... mọi sự đều một tay các vị thần sắp xếp. Vì vậy, những hương ước của làng đặt ra để bảo vệ rừng cũng như tạ ơn các thần rừng, như quy định trước khi làm gì cũng phải xin, không xâm hại rừng bằng mọi cách, có văn hóa chia phần vì rừng là của chung và không xâm phạm đất của nhau khi đã đánh dấu... Ngoài ra, các lễ hội tạ ơn đi kèm như lễ hội mừng lúa mới, lễ cúng đất... đã ăn sâu vào đời sống tinh thần của người Cơ tu. Ví như, trước khi tìm đất canh tác, chúng tôi có tục cúng tìm đất, khu đất này phải là đất không có cây to, gỗ lớn, không ảnh hưởng đến cấu trúc tự nhiên của rừng. Trước khi vụ mùa bắt đầu, chúng tôi tổ chức cúng lễ tạ ơn đất có cơm, xôi, nước, rượu và một lá trâu. Sau khi vụ mùa kết thúc, chúng tôi cúng hoàn trả đất lại mẹ rừng và cúng tạ ơn đất đã ban mùa màng bội thu. Hơn nữa, từ xa xưa, ông cha đã có hương ước cấm kỵ chặt, đốt, phá rừng già, rừng đầu nguồn nguyên sinh và muốn lấy cái gì ở rừng phải khẩn xin các vị thần đến khi được mới thôi. Mọi người đều có nghĩa vụ bảo vệ và tổ giác những ai vi phạm, người vi phạm sẽ bị phạt, nặng thì trục xuất khỏi làng”, ông Nghĩa quả quyết.

Cùng quan điểm, Già làng thôn Giàn Bí Bùi Văn Siêng (SN 1949) cho hay, thời còn khai hoang lập địa, người Cơ tu đã xem rừng là của chung. Rừng còn thì người còn, là mạch nguồn sống nên ai cũng có nghĩa vụ giữ rừng như giữ mình thông qua các quy định, hương ước. Hầu như, rất ít người vi phạm những luật tục

bởi họ sớm nhìn nhận rõ những lợi ích kinh tế có được từ rừng. Đến nay, trong tâm trí người Cơ tu khi vào rừng hái mây, hái lá, lấy mật ong, lấy củi... thì hương ước chưa mất đi, vẫn phải xin, phải giữ gìn và không làm tổn hại rừng nhằm bảo vệ rừng cho các thế hệ sau. Nhờ quy định trên, người Cơ tu giữ rừng mãi xanh qua nhiều đời, đó là nét văn hóa tâm linh. Từ những quan niệm đó, người Cơ tu luôn truyền dạy cho con cái rằng, mất rừng chim không còn tiếng hót, mất suối con cá không còn lội thò, mất rừng người Cơ tu sẽ tàn vong... “Sau này, về sinh sống tại thôn với người Kinh, đời sống đổi thay nên người Cơ tu giảm lược bớt các lễ hội, hủ tục như lễ hội đâm trâu, gả con gái, xin của... nhưng quy định bảo vệ rừng một phần nhờ hương ước vẫn còn tồn tại. Rừng còn xanh thì họ sẽ còn sống. Ở thôn có đến 90% là người Cơ tu nên việc bảo vệ rừng, ứng xử thân thiện với rừng như là thói quen, mặc định giống những ngày còn thắm mật với mưa rừng, ướt đầm cùng sương núi của mấy chục năm về trước”, Già Siêng bày tỏ.

Tham gia bảo vệ rừng

Ông Lê Văn Nghĩa chia sẻ, thôn Phú Túc có số đông người Cơ tu sinh sống nên từ lâu, thôn luôn vận động và khuyến khích các hộ dân cam kết không phá rừng bừa bãi, không đốt rừng tùy thích, tích cực tham gia bảo vệ rừng, nhận giao khoán giữ rừng, nhất là rừng nguyên sinh đầu nguồn quý hiếm. Nhờ vậy, nhiều cánh rừng không chỉ được phục hồi mà còn được giữ nguyên vẹn và mang lại giá trị to lớn vô hình cho chính cộng đồng người Cơ tu. “Có khoảng thời gian ở rừng sâu nên chúng tôi sớm nhận ra, rừng mang lại lợi ích rất lớn từ đời sống tinh thần cho đến vật chất. Việc bảo vệ rừng không còn

là lời kêu gọi hay bắt buộc mà đó là điều hiển nhiên với bất kỳ ai trong cộng đồng người Cơ tu”, ông Nghĩa khẳng định.

Không chỉ bậc già làng, cao niên trong thôn mà những chàng thanh niên, cô gái đôi mươi người Cơ tu cũng đồng lòng bảo vệ rừng và tham gia tuần tra bảo vệ rừng cùng các kiểm lâm viên, công an khu vực. Trưởng thôn Giàn Bí Trần Xuân Trung bộc bạch: “Với tôi, những hương ước chỉ là luật tục ban đầu để răn đe, nghiêm cấm bởi đã là người con Cơ tu thì rừng như là thân thể, phá rừng khác gì hủy hoại chính mình. Vì vậy, nhiều năm nay, là người trẻ nên tôi và các thanh niên trong thôn nằm trong tổ dịch vụ môi trường rừng, tham gia tuần tra, bảo vệ rừng ở các tiểu khu trên địa bàn cũng như nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sống xung quanh như chính ngôi nhà của mình”.

Là người con Cơ tu và là người trẻ, chị Bùi Thị Hạnh, Chi hội phó chi hội Phụ nữ thôn Giàn Bí cho biết, người Cơ tu có lợi thế sống ở gần rừng và phát triển kinh tế từ rừng nên những hương ước có sẵn là nền tảng vững chắc nhằm phát huy tối đa bảo vệ rừng. Hơn hết, cộng đồng người trẻ Cơ tu sẽ là lực lượng lớn, là cánh tay nối dài cùng người dân, chính quyền tuyên truyền, góp sức vào công cuộc bảo vệ rừng hiệu quả hơn trong tương lai.

Trò chuyện cùng những người con Cơ tu từ đời sống trước kia cho đến đời sống hôm nay khiến tôi thêm yêu, thêm quý nơi này. Hóa ra, hương ước chưa bao giờ mất đi và từng mảng rừng xanh vẫn sừng sững ở đó ôm trọn tuổi thơ biết bao người con Cơ tu. Để hiểu rằng, với họ, hương ước chưa mất đi và việc bảo vệ rừng như là lời thể tâm can ăn sâu vào da thịt. Rời Hòa Bắc khi bóng chiều hoàng hôn đổ dần tràn phía triền đồi, tôi đo đồng sông Cu Đê lấp lánh rực rỡ, tôi tự nhủ sẽ đến nơi này nhiều lần nữa bởi nó khiến tôi góp nhặt những hình ảnh sống động về đời sống quá khứ lẫn hiện tại của người con Cơ tu.

H.T.V

Xanh lại những mảnh ruộng hoang

TIỂU YẾN

Hàng chục hecta đất nông nghiệp bỏ hoang, không canh tác trong nhiều năm qua trên địa bàn huyện Hòa Vang đang dần được "phủ xanh" nhờ chính sách cải tạo, khôi phục sản xuất, chuyển đổi cây trồng phù hợp.

Khởi lại "bờ xôi, ruộng mật"

Mỗi sáng, khi trời còn mờ tối, anh Nguyễn Văn Dũng (SN 1985), thôn Hòa Thọ, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang đã thức dậy, xò đôi ủng, chạy xe đến cánh đồng An Châu cách nhà vài cây số bắt đầu ngày làm việc mới. Tại đây, phải mất hơn giờ đồng hồ anh mới rảo hết một lượt khắp khu vực nuôi ốc bươu đen, trồng rau, trồng dưa hấu rộng hơn hecta do mình quản lý. Để có khoảng đất rộng này, anh đã thuê lại những sào đất lúa, đất màu bỏ hoang của các hộ dân trong xã với giá 100 triệu đồng trong thời gian 5 năm.

Anh Dũng chia sẻ, khi mới bắt đầu cải tạo, đất hoang hóa nhiều năm khiến việc "khôi phục đất" tốn nhiều công sức. Đất chai cứng, cỏ dại mọc đầy, không còn độ phì nhiêu. Để có thể yên tâm rải những hạt giống đầu tiên, anh tập trung dọn sạch cỏ dại, cây xói, bón phân hữu cơ để đất tơi xốp trở lại. Theo anh, phân bón hữu cơ không chỉ cung cấp dưỡng chất cần thiết cho cây trồng mà còn giúp cải thiện cấu



Nông dân xã Hòa Phú đang hưởng tới việc phát triển cây bưởi da xanh trên diện tích đất nông nghiệp bỏ hoang trong thời gian tới. Ảnh: T.S

trúc đất, tăng độ tơi xốp và khả năng giữ ẩm. "Dùng phân bón hóa học có thể nhanh hơn, nhưng lại làm đất nhanh bạc màu và gây ô nhiễm nguồn nước. Vì vậy, dù mất nhiều thời gian hơn, nhưng phân hữu cơ vẫn là lựa chọn tối ưu cho tương lai canh tác lâu dài", anh Dũng nói.

Quá trình cải tạo đất, anh sử dụng phân chuồng ủ hoai mục, phân xanh từ lá cây, cũng như tận dụng các phế phẩm nông nghiệp như rơm rạ, vỏ cây, thực phẩm nhà bếp để tạo ra hệ sinh thái nông nghiệp bền vững. Ngoài bón trực tiếp vào đất, anh kết hợp kỹ thuật cây xói hợp lý để đất dễ dàng hấp thụ dinh dưỡng. Theo anh, việc duy trì độ ẩm cho đất không chỉ tốt cho cây trồng hiện tại, mà còn giúp những vụ mùa sau đạt năng suất cao hơn. Đồng thời, hệ sinh

thái đồng ruộng cũng trở nên đa dạng hơn khi các vi sinh vật, côn trùng có lợi quay lại giúp đất cải thiện chất dinh dưỡng.

Khi đã yên tâm về chất lượng đất, anh bắt tay xây dựng trang trại nông nghiệp hữu cơ theo mô hình một bên nuôi ốc bươu đen thương phẩm, một bên trồng thử nghiệm nho, dưa hấu và rau, củ, quả theo mùa. Trước khi quyết định thuê đất nông nghiệp hoang hóa mở trang trại sinh thái tại cánh đồng An Châu, anh Dũng đã có kinh nghiệm gần 2 năm thuê đất nông nghiệp ở xã Hòa Khương nuôi ốc với thu nhập trung bình khoảng 10 triệu đồng/tháng cho 3 ao nuôi ốc diện tích 1.000 m². Việc nuôi ốc bươu đen và trồng rau củ vừa có thể tận dụng toàn bộ diện tích, vừa tạo sự cân bằng sinh thái, cải thiện môi trường canh tác. Nước

“ Từ năm 2021 đến nay, nhờ kêu gọi người dân "tái sản xuất", địa phương đã khôi phục hơn 15 hecta trong tổng số 20 hecta đất nông nghiệp hoang hóa. Trong đó có gần 10 hecta được cải tạo thành đất trồng lúa và 5 hecta trồng sen, sún, nuôi ốc bươu đen. Người dân vui khi sản lượng lúa trên vùng đất hoang hóa trong hai năm liên tiếp đạt khoảng 70 tạ/ha, mang lại niềm hy vọng về những mùa vàng bội thu".

Ông Đặng Văn Quang, Chủ tịch Hội Nông dân xã Hòa Tiến.

từ ao nuôi ốc bươu đen có thể tái sử dụng để tưới tiêu, bổ sung chất dinh dưỡng cho cây trồng, giảm bớt nhu cầu sử dụng phân bón và nước ngọt. Trong khi những loại cây như nho, dưa hấu đều mang lại giá trị kinh tế cao, dễ tiêu thụ.

Không chỉ gia đình anh Dũng, nhiều nông dân khác trên địa bàn xã Hòa Phú bắt đầu nhận ra tầm quan trọng của việc bảo vệ và cải tạo đất thông qua phương pháp canh tác bền vững. Những mảnh ruộng, rau màu vốn bỏ hoang lâu năm giờ đây dần lấy lại hình bóng "bờ xôi, ruộng mật" nhờ màu xanh tươi tốt. Ông Nguyễn Hải Cường, Phó Chủ tịch UBND xã Hòa Phú cho biết, toàn xã có hơn 73 hecta đất sản xuất nông nghiệp, trong đó có hơn 5 hecta bỏ hoang do ảnh hưởng dự án, thiếu nguồn nước tưới tiêu. Toàn bộ diện tích hoang hóa này sẽ được xã tập trung cải tạo, khôi phục để sản xuất nông nghiệp trong hai năm 2024, 2025. Ông Cường cho hay, xã luôn ủng hộ những người có hướng đi sáng tạo và nỗ lực hồi sinh đất bỏ hoang như anh Nguyễn Văn Dũng. "Chúng tôi đang triển khai các chương trình hỗ trợ từ giống cây trồng, phân bón hữu cơ đến kỹ thuật canh tác cho người dân. Những nông dân có

quyết tâm và biết áp dụng các mô hình nông nghiệp bền vững sẽ luôn được địa phương tạo điều kiện tối đa. Thời gian đến, chính quyền xã Hòa Phú không chỉ tập trung khôi phục đất đai, mà hướng tới việc xây dựng những mô hình sản xuất nông nghiệp gắn với phát triển du lịch sinh thái. Các trang trại nông nghiệp sạch như của anh Dũng là một phần trong kế hoạch lớn hơn nhằm đưa Hòa Phú trở thành điểm đến thu hút khách trong tương lai", ông Cường nói.

Tạo ra cộng đồng gắn kết

Tính đến đầu năm 2024, Đà Nẵng có khoảng 348,44 hecta đất nông nghiệp hoang hóa, tập trung chủ yếu ở huyện Hòa Vang. Ngoài phần lớn diện tích đất nằm trong vùng dự án chờ xây dựng (khoảng 276 hecta - PV) thì có khoảng hơn 13 hecta có thể khôi phục sản xuất như trước đây nhờ nỗ lực cải tạo, bổ sung nguồn nước, chất dinh dưỡng. Bí thư Huyện ủy Hòa Vang Tô Văn Hùng cho biết, thời gian qua, chính quyền địa phương đã tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng vùng đất nông nghiệp bị bỏ hoang, qua đó đưa vào kế hoạch cải tạo, phục hồi sản xuất. Để đạt được mục tiêu này, từ năm 2024, Huyện ủy giao Hội

Thuận theo tự nhiên để phát triển

ĐOÀN HẠO LƯƠNG

Với mong muốn tạo ra sản phẩm sạch, giảm chi phí canh tác và cung cấp nguồn thực phẩm an toàn, nhiều doanh nghiệp cũng như hợp tác xã trên địa bàn thành phố đã phát kiến ra những mô hình thuận theo tự nhiên, vừa bảo vệ môi trường vừa mang lại sản phẩm tốt cho sức khỏe con người.

Mạnh dạn chuyển đổi công nghệ

Trước nhu cầu tiêu thụ thực phẩm an toàn ngày càng cao của người dân, từ lâu, ông Huỳnh Văn Mười, Giám đốc Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ thương mại tổng hợp Kim Thanh luôn nung nấu xây dựng cho mình một quy trình sản xuất nấm khép kín theo tiêu chuẩn VietGAP. Qua nhiều năm kinh nghiệm sản xuất nấm theo phương pháp truyền thống, năm 2021, ông Mười dốc hết vốn liếng mạnh dạn đầu tư 1,3 tỷ đồng xây nhà xưởng tại xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang. Từ căn nhà cấp 4 âm thấp và cũ kỹ, ông cải tạo thành khu nhà 3 tầng trên diện tích 400m² để sản xuất, chế biến và đóng gói các loại nấm thành phẩm.

Sau khi mở rộng quy mô theo hướng tăng chất lượng và sản lượng, điều đầu tiên ông Mười quan tâm nhất là khâu nguyên liệu đầu vào. Bởi việc xử lý tốt giá thể thì mới mang lại chất lượng nấm tốt. Ông Mười chia sẻ, hiện mùn của càng ngày càng khan hiếm do người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng nên giá nguyên liệu khá cao. Trong khi đó,

mùn của ở địa phương không đáp ứng yêu cầu như tơi xốp, không bị ú nước thì meo giống mới ăn tốt. Do đó, ông phải lấy nguyên liệu giá thể từ Gia Lai. So với các cơ sở sản xuất nấm ở các tỉnh Đồng Nai và Bình Dương thuận lợi hơn trong việc vận chuyển khi có nguồn nguyên liệu ở Đắc Lắc, ông phải nghiên cứu pha trộn thêm một số nguyên liệu khác để giảm giá thành mới cạnh tranh được với thị trường. Tuy nhiên, để giá thể bảo đảm theo tiêu chuẩn, mùn của được chọn phải là những loại cây không đắng, không có nhiều mù và được ủ qua để thanh trùng giá thể. Sau đó mới đóng nấm giống vào.

Không chỉ nghiêm ngặt trong khâu xử lý giá thể, ông Mười còn thực hiện nghiêm túc việc vệ sinh nhà trại, môi trường thông thoáng, không dùng thuốc trừ sâu từ khi sản xuất cho đến khi ra sản phẩm. Sản phẩm nấm tươi được ông bảo quản bằng tủ mát, sản phẩm khô được bảo quản bằng tủ sấy. Song song với việc kiểm định theo tiêu chuẩn VietGAP về trang trại, thuốc men, người lao động..., các



Ông Huỳnh Văn Mười (mặc áo khoác, đứng giữa) tích cực tham gia các hội chợ để học hỏi kinh nghiệm các doanh nghiệp khác và quảng bá, tìm đầu ra cho sản phẩm của mình. Ảnh: Đ.H.L

nhà tiêu thụ như siêu thị, nhà hàng 6 tháng đến kiểm tra 1 lần để đánh giá sản phẩm trước khi ký hợp đồng. Đến nay, cơ sở của ông sản xuất trung bình 150kg/ngày thành phẩm các loại nấm mộc nhĩ, nấm rơm, đông cô, nấm hương, linh chi, bào ngư... Ông Mười cho biết, tất cả các sản phẩm tươi và khô đều được tiêu thụ hết tại các siêu thị, resort, khách sạn, nhà hàng trên địa bàn thành phố. Việc áp dụng sản xuất theo kỹ thuật công nghệ cao giúp ông điều tiết được sản lượng tương thích với nhu cầu thị trường, từ đó chủ động khâu sản xuất, tránh tình trạng được mùa mất giá, nhất là vào những ngày rằm. Ngoài ra, hợp tác xã còn cung cấp sản phẩm cho một số tỉnh, thành phố như Huế, Hội An, Tam Kỳ, Quảng Ngãi, Vinh...

Ngoài cơ sở sản xuất nấm ở xã Hòa Phong, Hợp tác xã sản xuất kinh doanh - dịch vụ thương mại tổng hợp Kim Thanh còn có các cơ sở sản xuất ở xã Hòa Ninh với diện tích 25.000m² trồng các loại cây ăn quả, măng và làm đậu khuôn; cơ sở ở phường Hòa Phát (quận Cẩm Lệ) có diện tích 400m² chuyên trồng nấm linh chi, bào ngư và làm dược liệu; cơ sở ở phường Hòa Khê (quận Thanh Khê) có diện tích 200m² chế biến hoàn chỉnh các chế phẩm nông sản. "Hiện Hợp tác xã có 2 tất cả 38 thành viên, trong đó có 2 doanh nghiệp. Chúng tôi mong muốn thành phố hỗ trợ thuê đất để mở rộng xưởng sản xuất và kêu gọi các doanh nghiệp, các hợp tác xã liên kết đầu tư công nghệ nhằm tạo nguồn lực mạnh hơn, đặc biệt là đầu tư công nghệ dây

chuyển sản xuất hiện đại khép kín từ khâu chế biến cho đến khâu đóng gói để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng", ông Mười nhấn mạnh.

Cũng với mong muốn nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp như ông Mười, ông Nguyễn Tấn Phương, Giám đốc Công ty CP Nông nghiệp CNC Afarm đã mạnh dạn đầu tư trang trại sản xuất theo quy trình nông nghiệp công nghệ cao từ năm 2018 ở xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang với diện tích hơn 3 hecta. Trong đó, chuyên sản xuất rau ăn lá, dưa lưới hữu cơ và đồng trùng hạ thảo. Chia sẻ về quá trình sản xuất, ông Phương cho biết: "Lúc mới khởi nghiệp, tôi sản xuất theo hướng thủy canh nhưng do điều kiện khí hậu khắc nghiệt dẫn đến chi phí giá thành sản phẩm quá cao. Để giảm giá thành nhưng vẫn bảo đảm chất lượng sản phẩm, tôi nghiên cứu chuyển qua sản xuất theo mô hình hữu cơ kết hợp phương pháp dung hòa giữa nuôi cá và trồng rau. Theo đó, công ty lấy trùn quế cho cá ăn, rồi từ phân cá cho ra phân trùn và bón lại cho đất tơi xốp. Với hệ thống tưới tiêu và bón phân tự động, mô hình sản xuất của Công ty CP Nông nghiệp CNC Afarm đã sản xuất rau và dưa lưới đạt tiêu chuẩn VietGAP. Nhiều siêu thị, hộ gia đình trên địa bàn thành phố tin tưởng đặt mua rau quả theo tháng và xem nông trại của công ty giống như vườn rau nhà mình".

Tạo hệ sinh thái để khám phá và trải nghiệm

Song song với việc tạo ra sản phẩm sạch, các mô hình sản xuất nông nghiệp xanh còn tạo nên một hệ sinh thái nhờ kết nối phát triển du lịch cộng đồng, góp phần phát triển

Màu xanh ấy vẫn cùng tôi...

TRƯƠNG ĐIỆN THẮNG

Tôi luôn bị ám ảnh bởi màu xanh. Cái màu xanh ấy đã theo mình từ tuổi thơ sông nước và ruộng vườn, rồi bị hắt văng ra khỏi khi chiến tranh ập tới. Sau này nhiều năm, từ cuộc sống của người cha yêu thích làm nông, tôi bắt đầu quay lại. Màu xanh ấy đã thôi ám ảnh, mà dần trở thành sự thật...

1. Năm lên mười tuổi, cánh đồng thấp ven sông trước nhà tôi là một cảnh tượng lý tưởng. Bỗng qua dây ruộng cao trước nhà, tôi lội tiếp qua một gò đất rộng, rồi bước xuống những thửa đất thấp sát mặt sông. Ở đây, mùa nước lớn, nước sông dâng lên vừa lút mắt cá chân nhưng trong vắt, lúp xúp trong cò. Chúng tôi lăn lộn trong đám cỏ nước đó, nô đùa cho đến khi trời chạng vạng mới quay về. Dưới bóng nước trong xanh đó là những hàng tre nghiêng bóng.

Đi ngược về phía thượng lưu của dòng sông, là một cánh đồng luôn xanh mượt bóng lúa. Những hôm nghỉ học, chúng tôi thường ra ruộng, mang theo cái giỏ lớn đựng khoảng chục con vịt vừa trở lông huê. Nghiêng cái giỏ tre, bầy vịt liền nhảy ra khỏi giỏ, giành nhau lội vào mấy đám lúa vừa uốn cầu, tìm mồi.

Chúng tôi cứ việc rủ nhau lội hết ruộng suốt này qua ruộng suốt khác, tìm bắt ốc, mò cá thỏa thích. Khi cá, ốc đã đầy giỏ, bọn nhóc chúng tôi lại tìm đến bầy vịt. Khi nghe tiếng gọi, những chú vịt ngoan đã chiu chít chạy lại, chui vào giỏ cho chúng tôi gánh về.

Ký ức của bọn trẻ chúng tôi trên những cánh đồng làng chỉ có vậy, suốt những năm tuổi nhỏ, nhưng vô cùng đậm thắm, đầy luyến nhớ. Đến nỗi sau này, khi chiến tranh nổ ra phải trốn ra phố, nhiều đêm nằm mơ, tôi vẫn thấy bến sông, đàn vịt và những ruộng lúa hiển hiện. Ngôi nhớ lại lúc ấy, những cánh đồng lúa thật giản dị. Người ta chỉ việc cày đất thật thực, rải lên đó vài gánh phân chuồng, trước khi gieo cấy. Trên sông lại càng đơn giản hơn. Không một cọng rác. Chỉ thỉnh thoảng mấy anh trai tráng gánh ra bến sông vài gánh cỏ, rửa sạch mang về cho trâu bò, rồi nhào xuống tắm mát. Dòng sông không một cọng rác. Nước trong xanh như có thể soi thấy đáy nước. Thỉnh thoảng có một chuyến ghe chở củi từ phía nguồn xuống hay một chuyến cá lên từ phía biển. Sau đó, về yên bình được trả lại.

Dàn làng tôi chẳng thấy ai quan tâm đến ô nhiễm, hay bờ sông bị xói lở. Sông nước, cây cỏ và con người sống chan hòa với nhau như tự bao đời nay vẫn vậy!

Trên bờ sông ấy có một máy bơm nước đổ lên một con mương, chảy ra cánh đồng cánh đó vài trăm mét. Bọn chúng tôi vẫn nhào xuống những mương nước ấy để tắm mỗi lúc đi học ở làng bên quay về. Mương nước ấy lại đổ ra những ruộng bắp, khoai, thuốc lá của dân làng. Cuộc sống vẫn bình lặng trôi qua nhiều tháng năm như vậy, như thể dòng nước ấy, môi trường ấy mãi mãi mát đời chúng tôi...

2. Khi chiến tranh ủa vào làng tôi, cả gia đình tôi tản cư ra phố. Nhưng cha tôi, dường như tâm hồn ông cũng gắn liền với



Thu hoạch lúa hữu cơ ở Phong Thủ.

Ảnh: T.Đ.T

nông thôn, vườn tược. Nghề chăn vịt đưa ông đến những bến sông, cánh đồng nhưng chưa làm ông thỏa mãn. Đầu năm 1972, cha tôi thuê máy cày lên vùng chân núi Gò Cà, thuộc xã Hòa Khuông, huyện Hòa Vang ngày nay. Hàng chục ngôi nhà và ruộng vườn ở vùng này đã bị bỏ hoang. Cha tôi cho máy cày san ủi thành những thửa ruộng, rộng cả chục hecta. Rủ thêm mấy bác nông dân người cùng quê đến làm nông. Ông trồng thuốc lá, rau củ, đậu phộng, cà rau đủ loại. Ông hay nói phải lấy ngắn nuôi dài, nghĩa là dùng rau củ ngăn ngừa đưa xuống chợ Cồn (bằng chiếc xe lam mua được) bán để mua gạo, mua cá, mua cà và phê, thuốc lá lên "bồi dưỡng" cho thầy thợ.

Lợi dụng các hố bom trong vùng, cha tôi mua máy bơm nước, đào mương làm thủy lợi, dẫn nước đến từng chân ruộng. Tết tôi già từ Sài Gòn quay về cũng đến vùng rẫy của cha để phụ việc.

Cha tôi là người am hiểu nông nghiệp xanh, tức không dùng phân hóa học, thuốc trừ sâu. Chỉ dùng phân xanh và phân chuồng. Nghe người ta mách bảo có một lò mổ gần sân bay Đà Nẵng, ông tìm đến khảo sát. Thấy ở đó, lò mổ có mấy hố xi-măng chứa toàn phân heo, lông heo lưu cữu không có nơi giải phóng, cha tôi mua với giá rẻ mạt rồi thuê xe tải chở lên Gò Cà, ủ tiếp với phân xanh cát từ máy cánh rừng. Có phân hữu cơ và nước, tức là việc làm nông đã thành công một nửa, cha tôi kết luận.

Tôi nghỉ học về thăm chơi, những đầu có chơi được. Từ tờ mờ sáng đã mang giỏ cần xé ra đồng, thu hoạch các loại cà chua, cà tím rồi khiêng ra cho người chở về giao cho bạn hàng là chủ các quầy trái cây. Rồi lại mua gạo, mua cá thịt lên rẫy cho gia đình.

Những năm 1972-1975 vùng Hòa Khuông còn yên tĩnh, gia đình tôi sống nhờ vào khu rẫy này, nhờ vậy cũng vượt qua thời kinh tế khó khăn. Sau 1975, các gia đình bản xứ quay về, cha tôi đã vui vẻ trả lại đất cho họ với lời cảm ơn chân tình. Nghe kể các gia đình ấy sau này cũng học cách làm nông nghiệp xanh của cha tôi truyền lại...

3. Tôi có 10 năm làm việc trong ngành nông nghiệp, nên học lóm được nhiều người về bảo vệ thực vật, giống cây, thời vụ và cách chăm bón các loại cây trồng. Anh bạn Thiện, nguyên là chủ nhiệm hợp tác xã Điện Thọ 1 ở Điện Bàn, sau làm giám đốc trung tâm khuyến nông, là một trong những người bạn trẻ mà tôi quen biết nhiều năm.

Sau này Thiện nghỉ hưu lại đứng ra lập một hợp tác xã sản xuất giống và lúa gạo hữu cơ. Tôi xin cùng tham gia nên lại có dịp lội ruộng trên cánh đồng Đông Hòa của quê Thiện. Bạn bè anh góp vốn mua máy cày lúa, máy gặt từ Nhật về, áp dụng cả phương pháp bảo vệ thực vật từ sinh học, sản phẩm được đóng gói tự động bằng máy hút chân không... Nhiều nông dân địa phương hợp tác bằng việc cho thuê đất hoặc hưởng lợi bằng sản lượng cao hơn năng suất họ từng làm. Vậy là công ty nông nghiệp và giống Điện Thọ ra đời và thu hái được nhiều thành công. "Gạo quê Phong Thủ" từ những năm 2018 đã ra đời và cung cấp cho nhiều siêu thị, các đại lý tận Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và Quảng Nam...

Lợi ruộng, vắc lúa và ôm cả rơm khô, nhưng thú vị nhất vẫn là ngửi được mùi thơm của lúa trên những thửa ruộng mà ta đoán chắc rằng đó là lúa sạch, không có hơi hám của chất độc từ dư lượng kháng sinh là một niềm vui, như là sống lại một tuổi thơ đã từng mất đi. Vậy nên vài hôm tôi lại quay vào cách đồng Đông Hòa của Thiện.

Một bất ngờ là từ cánh đồng lúa sạch ấy tôi lại liên tưởng đến cái làng Duy Tân Phong Thủ từ thời cụ Phan Thúc Duyệt những năm đầu thế kỷ XX. Lại đi tìm lại các di tích Bến Hục, trường Duy Tân, sân banh cũ trong làng. Để biết thêm rằng truyền thống Duy Tân, lập nông-thương hội từ xưa vẫn âm thầm chảy trong huyết quản của các thế hệ người dân ở Phong Thủ. Do vậy, đổi mới, sáng tạo trong việc làm lúa hữu cơ, mở ra giai đoạn mới về nông nghiệp xanh của Thiện và các đồng sự của anh như một lẽ tất yếu!

Trở lại giai đoạn lịch sử sau 1975, do bức bách của bài toán lương thực, chúng ta đã say sưa với năng suất và sản lượng, đẩy mạnh làm 3 vụ lúa mỗi năm, đất đai và cả con người cũng không có thời gian nghỉ ngơi, mà chạnh lòng!

Trong cuốn phim tư liệu về làng Phong Thủ mà tôi có tham gia, tôi đã dẫn lại một câu nói của Thiện, đại ý: "Làm nông nghiệp xanh, sạch, chính là trở lại phương thức canh tác hữu cơ của các thế hệ đi trước, cộng với các tiến bộ của khoa học công nghệ mới. Đó là con đường gìn giữ màu xanh cho không gian sống của chúng ta..."

Bây giờ Thiện đã ra đi về miền xanh miền viễn, nhưng tôi tin rằng giấc mơ màu xanh ấy vẫn còn theo anh mãi!

T.Đ.T

Nông dân huyện và các xã thực hiện khôi phục ít nhất 2ha/xã/năm. Từ chủ trương trên, hội nông dân các cấp đã tham mưu Đảng ủy, UBND các xã áp dụng nhiều giải pháp như cải tạo mương dẫn nước, hỗ trợ giống cây trồng, kỹ thuật canh tác. Cùng với đó, khuyến khích người dân thử nghiệm những mô hình canh tác mới, như nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao

Đến nay, nông dân huyện Hòa Vang đã chung tay khôi phục hơn 51 hecta đất nông nghiệp bỏ hoang. Theo Chủ tịch Hội Nông dân huyện Nguyễn Thị Vân, diện tích khôi phục tùy vào điều kiện thổ nhưỡng và nguồn nước để lựa chọn cây trồng phù hợp, bảo đảm hiệu quả kinh tế cho người nông dân. Các loại cây trồng có giá trị kinh tế, ít tiêu nước như rau màu, dưa hấu, ngô hay hành hương được ưu tiên trồng trong các khu vực thiếu nguồn nước tưới. Đối với vùng có điều kiện nước tốt hơn, bà con chuyển sang trồng lúa nước, sen, cây ăn quả và rau xanh. "Chúng tôi thường xuyên hướng dẫn người dân áp dụng những phương pháp canh tác mới như sử dụng phân bón hữu cơ và quản lý nguồn nước hiệu quả hơn. Mục tiêu là giúp người dân không chỉ khôi phục đất bỏ hoang mà còn nâng cao năng suất, bảo đảm thu nhập ổn định trong dài hạn", bà Vân chia sẻ.

Bên cạnh đó, Hội Nông dân huyện Hòa Vang tập trung vào việc liên kết các hộ nông dân để hình thành những tổ hợp sản xuất nhằm giảm chi phí canh tác và gia tăng khả năng cạnh tranh mặt hàng nông sản địa phương. Ông Đặng Văn Quang, Chủ tịch Hội Nông dân xã Hòa Tiến cho hay, từ năm 2021 đến nay, nhờ kêu gọi người dân "tái sản xuất", địa phương đã khôi phục hơn 15 hecta trong tổng số 20 hecta đất nông nghiệp hoang hóa. Trong đó có gần 10 hecta được cải tạo thành đất trồng lúa và 5 hecta trồng sen, sún, nuôi ốc bươu đen. Ông Quang bày tỏ niềm vui khi sản lượng lúa trên vùng đất hoang hóa trong hai năm liên tiếp đạt khoảng 70 tạ/ha, mang lại niềm hy vọng về những mùa vàng bội thu.

Thời gian qua, trên nhiều cánh đồng ở Hòa Vang, những mảnh ruộng bỏ hoang ngày nào được thay thế bằng màu xanh của lúa, rau màu và những mô hình nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp chất lượng cao. Sự chuyển mình này không chỉ đem lại lợi ích kinh tế, mà còn tạo ra một cộng đồng gắn kết, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ nhau trong việc phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp bền vững trong tương lai.

T.Y

nông nghiệp bền vững. Công ty CP Nông nghiệp CNC Afarm có khu trải nghiệm Hestia Farm, hàng năm đón từ 20-30% tổng số học sinh thành phố đến tham quan và trải nghiệm.

Ông Nguyễn Tấn Phương cho biết, qua việc tham quan, nghe thuyết trình về công nghệ trồng rau, học sinh còn được trải nghiệm gieo hạt, giám canh, trồng cây và thăm vườn nuôi dê, cừu, bò cày, gà vịt ngộ... Bên cạnh đó, các em còn dùng bữa trưa từ những sản phẩm trong vườn và tham gia các hoạt động nhóm, tham quan trải nghiệm làm bánh tráng, làm gỏi tại các mô hình làng nghề như làng gỏi, bánh tráng Túy Loan, đá Non Nước, tắm hồ bơi... Vào mùa hè, công ty còn đón thêm học viên các trung tâm Anh ngữ, trung tâm dạy kỹ năng sống, trường tư thục và các sinh viên đại học đến học tập kinh nghiệm làm nông nghiệp sạch như tìm hiểu công nghệ sinh học, xử lý vi sinh đất, trồng trọt... Để mở triển khai tại gia đình mình. Chị Nguyễn Thị Thu (35 tuổi, phường Hòa Thuận Đông, Hải Châu), là phụ huynh có con tham gia trải nghiệm tại Hestia Farm, cũng cho biết, sau khi nhà trường dẫn đi tham quan khu vườn rau, con tôi đã biết phân biệt các loại rau thông thường. Việc trải nghiệm cũng giúp con có thêm kiến thức về trồng trọt và có ý thức hơn trong việc sử dụng thực phẩm an toàn.

Bên cạnh mở rộng quy mô sản xuất, ông Huỳnh Văn Mười cũng mong muốn, cơ sở sản xuất và chế biến nắm của mình sẽ trở thành cơ sở hạt nhân, tạo điều kiện cho nông dân đến học hỏi và nắm bắt quy trình công nghệ sản xuất nông nghiệp sạch để nhân rộng trên địa bàn, góp phần phát triển kinh tế địa phương. "Cùng với làng nghề bánh tráng Túy Loan, làng rau Túy Loan, cơ sở sản xuất nắm chúng tôi sẽ nằm trong một quần thể gắn kết và tương tác với nhau để tạo nên một hệ sinh thái mới góp phần phát triển nông nghiệp kết hợp với du lịch ở địa phương. Du khách sau khi tham quan quy trình sản xuất và chế biến nắm, có thể trải nghiệm tự nấu nắm và ăn trực tiếp tại đây để cảm nhận hương vị sản phẩm tươi ngon", ông Huỳnh Văn Mười gợi ý.

Đ.H.L

Ca sĩ Phương Mỹ Chi:

"Tôi muốn lan tỏa âm nhạc, bản sắc dân tộc Việt Nam"

MỘC KHUÊ (thực hiện)

Yêu thích nét đẹp văn hóa truyền thống, nhiều năm qua, Phương Mỹ Chi luôn trung thành với con đường nghệ thuật của mình: lan tỏa bản sắc dân tộc thông qua âm nhạc.



21 tuổi nhưng Phương Mỹ Chi đã có 11 năm tuổi nghề. TRONG ẢNH: TẠO HÌNH CỦA PHƯƠNG MỸ CHI TRONG ALBUM "VŨ TRỤ CÒ BAY". ẢNH: NVCC

Vào ngày 22-9, "School tour Vũ trụ cò bay 2024" - tour âm nhạc miễn phí cho giới trẻ của ca sĩ Phương Mỹ Chi sẽ mở màn tại Trường Đại học Ngoại ngữ (Hà Nội). Sau đó, đêm nhạc dự kiến diễn ra ở Đà Nẵng vào ngày 5 và 6-10. Tour diễn khép lại tại Thành phố Hồ Chí Minh, dự kiến vào ngày 19 và 20-10. Mỗi đêm diễn sẽ kéo dài khoảng 2 giờ. Các địa điểm tour dừng chân tại Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh vẫn đang được "giữ kín" và sẽ công bố sau.

Dịp này, ca sĩ Phương Mỹ Chi chia sẻ cùng *Đà Nẵng cuối tuần* về tâm tư dành cho âm nhạc, văn hóa dân tộc cũng như chặng đường nghệ thuật của bản thân.

*** Chi đã đầu tư như thế nào cho "School tour Vũ trụ cò bay" - dự án âm nhạc lớn nhất sau 10 năm làm nghề?**

- Kế hoạch cho dự án này bắt đầu từ 3 năm trước nên công ty và cả nhân Chi đã chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng, tỉ mỉ. Show diễn được đầu tư không dưới 10 tỷ đồng cho

ba đêm nhạc, bao gồm: phần dàn dựng sân khấu, âm thanh, ánh sáng theo chuẩn quốc tế, phối nhạc, di chuyển cho ekip hơn 100 người...

Với mong muốn góp phần truyền tải câu chuyện văn học, nét đẹp văn hóa của Việt Nam đến người trẻ thông qua dự án âm nhạc, tour diễn không đặt nặng yếu tố thương mại. Chi ưu tiên sự kết nối với khán giả. Và mong các bạn học sinh, sinh viên thấy vui, cùng Chi thưởng thức âm nhạc. Hiện tại, Chi có sức trẻ, có thể làm được gì thì Chi cứ làm. Một dự án giàu giá trị văn hóa, được tổ chức chín chu và không bán vé, Chi thấy đó là việc mình nên làm. Việc đầu tư cho dự án này là sự tôn trọng khán giả, đồng thời thể hiện sự nghiêm túc với nghề của Chi.

*** Chi sẽ đem đến "School tour Vũ trụ cò bay" những điều đặc biệt gì?**

- Chi và dàn khách mời sẽ mang đến cho khán giả những tiết mục vô cùng đặc biệt chưa từng có ở bất kỳ đâu, thể hiện được nhiều hơn những gì mà khán giả từng biết đến. Bên cạnh các ca khúc cũ trong album "Vũ trụ Cò bay", school tour còn có 4 ca khúc hoàn toàn mới: "Luộm", "Rock hạt gạo", "Buồn trăng", "Con cò và Mặt trời". Tất cả đều mang tinh thần và hơi thở văn hóa truyền thống. Đặc biệt, ở mỗi miền Bắc-Trung-Nam, Chi sẽ giới thiệu nét đặc trưng văn hóa của từng vùng đó. Khán giả sẽ không chỉ thấy Chi hát dân ca Nam Bộ mà còn hát dân ca miền Trung, miền Bắc, hát châu văn hay nhạc rock. Chi đã dành thời gian học chơi nhạc cụ, hát rock và nghiên cứu kỹ về cách luyện láy, nhả chữ, lấy hơi nhằm thể hiện được đặc

trung trong điệu hò từng vùng, cũng như châu văn. Mỗi miền đều có nét đặc trưng văn hóa vô cùng đặc sắc mà càng tìm hiểu Chi càng yêu, tự hào và có thêm động lực để học, trau dồi với mong muốn truyền tải những giá trị đẹp đẽ đó thông qua âm nhạc.

*** Sau hơn 10 năm làm nghệ thuật, Chi định nghĩa thế nào về âm nhạc của mình?**

- Âm nhạc của Chi xoay quanh câu chuyện về văn hóa, văn học nghệ thuật. Là một người trẻ yêu thích những nét đẹp của văn hóa truyền thống, Phương Mỹ Chi có một khát khao văn học không chỉ có trên sách vở. Với hơi thở của thời đại mới, văn học sẽ là một kho tàng kỳ vĩ mà mỗi chúng ta đều nên có trách nhiệm kế thừa và phát huy. Và Chi đã truyền tải thông điệp đó thông qua âm nhạc trong album "Vũ trụ Cò bay". Toàn bộ concept của album đều mang đậm màu sắc truyền thống, văn học Việt Nam, áp dụng chất liệu âm nhạc cổ truyền kết hợp với những thanh âm đương đại trẻ trung, hợp thời.

*** Những bước ngoặt nào khiến bạn trở thành Phương Mỹ Chi của hiện tại?**

- Bước ngoặt lớn có lẽ là cột mốc năm 2023 - năm đánh dấu hành trình hoạt động nghệ thuật trong một thập kỷ của Chi. Chi may mắn gặp được những người cộng sự ăn ý, hiểu ý. Từ những ý tưởng và khát khao của bản thân, những con người đó đã "chấp cánh" cho

ý tưởng và hoài bão của Chi trở thành hiện thực.

Đây cũng là năm Chi bước ra khỏi vùng an toàn của mình bằng việc thay đổi hình ảnh từ "cô bé dân ca" đeo mắt kính ngày nào trở thành cô gái tự tin hơn, dám nghĩ dám làm. Chi ra mắt album "Vũ trụ Cò bay" gồm 10 bài hát với câu chuyện được lấy cảm hứng từ các tác phẩm văn học trong chương trình Ngữ Văn từ lớp 1 đến lớp 12. Dưới góc nhìn của một GenZ, Chi mong muốn truyền tải những giá trị nhân văn nhưng không làm biến tấu nội dung gốc của các tác phẩm. Mỗi ca khúc đều có sự chọn lọc, giao thoa giữa chất liệu văn hóa truyền thống và các yếu tố hiện đại. "Vũ trụ Cò bay" là sự đúc kết trọn vẹn nhất cho hành trình ấp ủ bao hoài bão với mong muốn "âm nhạc của Phương Mỹ Chi sẽ chạm đến khán giả".

Những nét đẹp của văn hóa truyền thống cần được kế thừa và phát huy, và Chi sẽ tiếp tục làm điều đó thông qua ngôn ngữ âm nhạc hiện đại. Sau này, Chi có thể sẽ tiến đến cột mốc 20 năm, 30 năm, có thể sẽ có những hướng đi khác nhau theo từng giai đoạn nhưng khi nhìn lại mốc son 10 năm với "Vũ trụ Cò bay", Chi hoàn toàn có thể mỉm cười về hành trình bền bỉ và rực rỡ của mình.

*** Cảm ơn chia sẻ chân tình của Chi. Chúc Chi ngày càng thăng hoa với nghệ thuật!**

M.K

SỐNG CHẬM Tháng Tám mùa hoa trắng

LÊ MÂY

Trong bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, bao giờ tôi cũng thấy tháng Tám giữa mùa thu là giai đoạn đẹp nhất của năm. Có lẽ bởi tháng Tám có mùa trăng Trung thu, mùa đẹp nhất của ký ức bao người. Mà mỗi khi ngắm nhìn vào kho tàng mùa thu ấy, chúng ta đều thấy ánh lên sự lấp lánh trong từng ánh mắt, nụ cười. Từng nhịp, từng nhịp hòa vào đời sống như những âm thanh đồng vọng không ngừng vỗ nhịp, chan hòa với hiện thực. Trung thu giữa tháng Tám, mang về dần bằng ánh trăng ngày một tròn đầy, như ông trời dần dần đan cho trần gian chiếc lồng đèn, hay một bức tranh thu đầy hoa, tuyệt đẹp.

Mỗi mùa đều có bách hoa đua nở, mỗi hoa mỗi vẻ, chỉ là trong lòng mỗi người đều có ký ức về một mùa hoa. Khi đất trời chớm thu, lá vàng rụng khắp con đường, mặc kệ những loài cây khác như đang thay áo giữa nhịp sống hối hả thì hoa cúc vẫn nở. Tiết thu hanh khô đôi lúc oi ả đến ép

người ta phải nộ khí xung thiên thì hoa cúc vẫn mãn khai, bông hoa có biết tức giận không, mà vẫn trở bông vàng rực? Hoa cúc là loài hoa "diệp bất ly chi, hoa vô lạc địa", không vì ai mà nở, không vì ai mà tàn. Khi tàn lá, cũng không lia cành, hoa không rơi xuống đất. Dẫu biết mùa xuân sẽ thắm hoa đào, mùa thu sẽ vàng hoa cúc nhưng không phải vì thế mà người ta không mong đợi nữa, trên mỗi chuyến hành trình đi tìm hạnh phúc của mỗi người, xuân, hạ, thu, đông cứ thế chuyển động cùng trời đất nhưng người ta vẫn không thôi mong đợi, hy vọng trăng tròn, hoa nở, người sum họp.

Thu sang, mang theo rất nhiều mỹ cảm của một mùa đoàn viên, trời xanh như đôi mắt biếc, cuộc sống vẫn cứ nhọc nhằn nhưng trời vẫn cao hơn, vời vợi xanh hơn, mây gợn từng sợi ngũ sắc thêu vẽ từng cánh chim trong gió, nương vào cơn gió rồi lại tiếp tục bay lên.

Tiếng nước trà rót vào cái chén gốm gọi người ta quay về hiện thực, có bạn để cùng thưởng trà

là một duyên may. Những câu chuyện mới, những nỗi niềm cũ có thể đi cùng nhau, thương và hiểu là một kết nối trong trời đất giữa người với người. Mỗi lần tương phùng đều chứa đựng trong đó sự ly biệt, nhưng không phải vì thế mà người ta không sum họp nữa. Vì thế mà người ta tha thiết với nhau hơn vì biết thời gian bên nhau là hữu hạn, là những chuỗi tảo ngộ tan hợp như mây rối sẽ đi đến hồi kết. Có gì vui hơn đoàn viên, những tiếng cười, hơi ấm khi được bên nhau, một miếng bánh, một tách trà bằng lòng trong không khí là hương mùa thu, những chuyện dài không bao giờ kể hết, đêm mùa thu được dát vàng bởi ánh trăng tháng Tám vàng vạc soi xuống lòng người.

Trăng ở trên trời hay trăng nơi đây nước, bóng trăng nào đẹp hơn, cảm xúc nào động lòng người hơn. Ánh trăng nào đã soi sáng những ký ức của mình, ánh sáng dịu dàng ấy, soi xuống vô tư, soi sáng cái bóng của quá khứ để khi gói ghém những hành trang trên chặng đường tiếp theo mình vẫn mang theo vẹn nguyên ấm



Minh họa: HOÀNG ĐĂNG

áp của những năm tháng bên nhau. Người sẽ đi hết những mùa hoa với ánh trăng dịu dạt sáng trên bầu trời thu để biết nâng niu mọi điều trong đời sống. Để khu vườn trong lòng mình không chỉ có những bông hoa thơm ngát được nuôi dưỡng từ quá khứ, này mầm trong những ngày tháng đoàn viên mà còn có một ánh trăng soi tỏ những buồn vui thăng trầm.

Có khi tôi chợt nghĩ, trăng cũng là một thứ hoa, nở mỗi tháng một lần. Và bao giờ cũng vậy, trăng tháng Tám là mùa trăng đẹp nhất. Bởi cánh hoa trăng vàng trong sáng rực như ám áp đến cả lòng người và chờ về biết bao là ký ức, hy vọng và chờ mong. Có một mùa chờ mong, cũng là điều hạnh phúc ở trong đời!

L.M

Chuyện xưa xứ Quảng

Đàn nước “quay về” với người Xơ Đăng

TẤN VINH

Núi thiêng Ngọc Linh cung cấp nguồn nước dồi dào cho đồng bào Xơ Đăng trong sinh hoạt hằng ngày, trong trồng lúa, chăn nuôi gia súc, đảm bảo cái ăn cái mặc, sự tồn tại, phát triển của con người và sáng tạo nên các giá trị văn hóa, tinh thần mang đậm bản sắc dân tộc. Một sáng tạo văn hóa đặc sắc của đồng bào Xơ Đăng ở quần sơn Ngọc Linh (thuộc huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam và huyện Tư Mờ Rông, huyện Đăk Glej, tỉnh Kon Tum) là đàn nước hay còn gọi là đàn suối.



Nguồn nước và máng nước là hai bộ phận quan trọng tạo ra sự sống còn của hệ thống đàn nước.



Chàng trai Xơ Đăng làng Kon Pin bên đàn đàn nước. Ảnh: T.V

Vật liệu chế tác đàn nước gồm đá, gỗ, nứa, lồ ô và các loại thân dây leo trong rừng như song mây. Đây là một nhạc cụ kết hợp nhiều bộ phận, nhờ kỹ thuật lắp ráp, liên kết với nhau để trở thành một “đàn nhạc”. Nguyên tắc chuyển động của đàn nước là “tự động hóa” nhờ vào sức nước, không có sự tác động trực tiếp của con người. Bộ phận quan trọng nhất làm nên sự chuyển động của “đàn nhạc” chính là sợi dây rừng dài, rắn chắc. Cùng với nó là hai thanh tre lớn đặt song song nhau dọc theo sợi dây rừng có vai trò liên kết với các ống tre nằm ngang dọc, các ống nứa đặc ruột hay loại ống nứa được khoét gọt để tạo âm thanh. Sợi dây rừng được nối từ máng nước đặt dưới lòng suối đến vị trí đặt đàn nước. Một đầu dây được mắc vào hòn đá lớn, đầu dây kia mắc vào máng nước.

Để lợi dụng sức nước từ khe núi hay từ dòng thác đổ xuống, đồng bào bố trí máng nước ngay phía bên dưới để hứng. Khi máng nước đầy, sợi dây kéo chùng xuống làm cho máng nước chuyển dời khỏi thác nước. Lúc đó, máng nước nghiêng xuống, đổ hết nước ra bên ngoài, trọng lượng hòn đá ở đầu kia lại kéo dây chùng xuống, làm sợi dây chuyển động kéo máng nước trở về vị trí cũ. Nhờ sự chuyển động đó mà các thanh tre nứa va chạm vào nhau tạo âm thanh nhạc điệu. Ngoài các ống nứa chạm vào cây nứa nằm ngang tạo ra âm thanh chủ lực còn có sự phụ họa của những âm điệu phát ra từ phiến đá. Người ta gắn hai cái dùi sắt vào hai thanh tre, mỗi chu kỳ chuyển động sẽ làm cho cái dùi sắt gõ vào khánh đá phát làm ra âm thanh lanh lốt, ngân vang như tiếng chiêng.

Các già làng Xơ Đăng cho

biết, quy mô của đàn nước tùy thuộc vào người chế tác. Muốn nhiều âm thanh thì người chế tác chỉ cần nối những cây nứa dài ra, có thể đến vài ba chục mét. Mỗi chùm ống nứa là một âm thanh, cung bậc khác nhau, cùng cất lên một điệu nhạc trong trẻo hòa âm cùng với tiếng gió reo trên cành lá, tiếng chim hót, tiếng thác tuôn, suối chảy giữa đại ngàn. Âm thanh của tiếng đàn nước lại có tác dụng canh giữ thú rừng phá hoại lúa, hoa màu đang chờ thu hoạch, người nghe vui tai càng thêm niềm hứng thú, bớt mệt nhọc khi lao động trên nương rẫy.

Vì lẽ đó nên đàn suối không nằm riêng lẻ mà thường bố trí vừa ở đầu ngọn nước từ trên cao đổ xuống vừa gần đám ruộng bậc thang hay một đám rẫy. Khi lúa ngô mới trồng thì tiếng đàn nước làm cho vui tai, con người cảm thấy bớt quạnh vắng giữa núi rừng. Lúc ngô ra trái, lúa oằn bông thì cần tiếng đàn nước cất lên liên tục hơn. Đây là lúc đồng bào hay điều chỉnh, sửa sang từng bộ phận, thay hệ thống dây liên kết, máng nước, thay ống nứa cũ bị hư để cho âm thanh đàn nước được vang vọng hơn.

Trước đây, ở đâu có nóc, có ruộng nương của đồng bào Xơ Đăng thì ở đó có đàn nước. Về sau, do nhiều nguyên nhân nên đàn nước dần vắng bóng ở vùng núi Ngọc Linh. Thấy được giá trị của loại nhạc cụ này, một số nơi đã mời nghệ nhân dân tộc Xơ Đăng phục chế, phục dựng để trưng bày, giới thiệu một nét đặc sắc văn hóa tộc người vùng cao xứ Quảng.

Bảo tàng Đà Nẵng đã làm mô hình đàn nước thu nhỏ để trưng bày tại phòng trưng bày về các dân tộc thiểu số miền núi Quảng Nam - Đà Nẵng, Huyện Nam Trà

My đã phục dựng bộ đàn nước tại khuôn viên cơ quan hành chính của huyện. Đặc biệt, ban tổ chức Lễ hội Sâm Ngọc Linh năm 2019 đã phục dựng và trưng bày đàn đàn nước của dân tộc Xơ Đăng để phục vụ khách tham quan.

Ngoài bộ đàn nước ở Bảo tàng Đà Nẵng đang phát huy tác dụng vì sử dụng như một hiện vật bảo tàng, còn những nơi khác việc phục dựng đàn nước chưa mang lại hiệu quả, thậm chí là lãng phí. Những đàn đàn nước phục dựng không đúng môi trường nhanh chóng bị hư hỏng vì vật liệu chủ yếu bằng tre nứa nên không bền, nguồn nước cũng không đủ để duy trì sự hoạt động liên tục như cách thức bà con dân tộc làm ở trên núi.

Cứ tưởng tiếng đàn xưa đã lịm tắt. May mắn thay, trong vụ lúa hè thu vừa qua, đàn nước của người Xơ Đăng đã “quay về” nơi xuất phát của mình. Tại làng Kon Pin, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My, nơi có những thửa ruộng bậc thang lớn nhất và đẹp nhất ở vùng cao xứ Quảng, bà con đã phục dựng lại đàn đàn nước nguyên gốc của dân tộc. Một đàn đàn nước hoàn chỉnh được bố trí ngay bên ngọn nước, các chi tiết, bộ phận len lỏi vào giữa đám lúa đang trĩu bông. Nó cũng nằm kế bên con đường bê-tông dẫn vào làng nên ai cũng có thể nghe thấy, nhất là du khách.

Tiếng đàn nước của làng Kon Pin hòa điệu nhạc êm ái trong tiếng công chiêng ăn mừng lúa mới và bài dân ca đối đáp Tíng tít trữ tình của dân tộc Xơ Đăng. Vậy là đàn nước của đồng bào được phát huy đúng công năng, gọi mở hướng bảo tồn văn hóa bền vững từ môi trường, khung cảnh và nhịp sống của núi rừng, bản làng.

T.V

Cửa sổ Tri thức

Danh xưng Hội An có xuất xứ từ Faifo?

* Tên gọi Hội An có phải từ Faifo mà ra? (Trần Ngọc, Điện Bàn, Quảng Nam).

- Mối dây “họ hàng” giữa Hội An và Faifo từ lâu đã được các nhà nghiên cứu phân tích, nhận định. Tác giả Đỗ Quang Chính, trong cuốn Lịch sử chữ Quốc ngữ 1620-1658 (Sài Gòn, NXB Ra Khôi, 1972, tr.21), cho rằng gốc của từ đó là Hải Phố (nơi buôn bán ở bờ biển). Tuy nhiên, tác giả chỉ viết “Theo sự hiểu biết của chúng tôi” chứ không đưa ra cứ liệu nào. Ông cho rằng Hải Phố do người Nhật đọc thành Hoaiphô và sau thành Faifo.

Mục từ Faifo ở nội dung “Quảng Nam Đà Nẵng qua các địa danh” trên danang.gov.vn (Cổng Thông tin điện tử thành phố Đà Nẵng) giải thích rằng, Faifo là phố cổ Hội An được gọi bằng Pháp ngữ. Từ Faifo lần đầu xuất hiện trong hồi ký nhà truyền giáo người Ý Christoforo Borri đã từng sống ở Hội An và Đàng Trong từ 1618 đến 1621. Cách giải thích nguồn gốc của Faifo ít nhất có 5 thuyết khác nhau: (1) từ Hải Phố mà ra (Chapuis); (2) từ Hội An Phố mà ra (Trần Kinh Hòa); (3) từ Hoa Phố mà ra (Châu Phi Cơ); (4) từ Hoài Phố mà ra (Phan Khoang); (5) suy diễn theo lối ngữ nghĩa dân gian từ câu hỏi “có phải phố không?”.

Trang danang.gov.vn cho rằng, trong các cách giải thích trên, Faifo từ Hoài Phố (Phố bên sông Hoài - tên gọi sông Thu Bồn ngày xưa) mà ra, như sử gia người Quảng Phan Khoang nhận định, là có sức thuyết phục hơn cả. [Phan Khoang (1906-1971) là một trong những sử gia miền Nam nổi tiếng trước năm 1975, đã để lại cho đời nhiều bộ sách lịch sử được giới nghiên cứu đánh giá cao trong sự nghiệp trước tác của mình].

Alexandre de Rhodes, trong Từ điển Việt - Bồ - La (1651), viết “Hoài Phố: một làng trong xứ Cochinchine mà người Nhật ở và gọi là Faifo”. Rồi các Từ điển Việt - La tinh (1772-1773) của P.de Béhaine, Từ điển Việt - La tinh (1838) của Taberd, Đại Nam quốc âm tự vị (1895-1896) của Huỳnh Tịnh Của, Từ điển Việt - Pháp (1898) của Génibul đều ghi dạng gốc là Hoài Phố.



Đình Hội An (đình Ông Voi) là di tích xác nhận Hội An nguyên là tên gọi của một đơn vị hành chính làng/xã thương nghiệp - buôn bán của người Việt.

Ảnh: V.T.L

Ý kiến Hội An có “xuất thân” từ Hoài Phố được nhiều người cho là có lý hơn vì ở Hội An ngày nay vẫn còn tên sông Hoài. Hoài Phố biến thành Faifo là do hiện tượng đồng hóa trong ngôn ngữ mà thành. “Ph” của từ “Phố” đồng hóa với “H” của từ “Hoài” thành “F” (“Ph” và “F” coi như một âm). Còn âm đệm “O” của từ Hoài bị mất là vì trong tiếng Việt, phụ âm môi răng “PH” không kết hợp với âm đệm tròn môi “W” (được ghi bằng chữ “O”).

Tác giả Nguyễn Chí Trung trong biên khảo “Về danh xưng Faifo - Hội An” đăng trên trang hoianheritage.net (Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di sản Văn hóa Hội An) cho biết thêm nhiều thông tin thú vị.

Theo đó, trong tác phẩm “Ô Châu Cận Lục” (Dương Văn An, 1553) có tên làng Hoài Phố và Cẩm Phố. Tên làng Cẩm Phố, hiện nay là tên phường Cẩm Phố. Tra theo bảng bằng chữ Hán thì thấy tác giả dùng chữ ở đây: Hoài (淮) nghĩa là sông, khác với Hoài (懷) nhớ; Phố (鋪) nghĩa là phố trương, phố diễn như chữ Phố của Cẩm Phố vậy, khác với phố (埔) là chợ, thị.

Faifo trở thành tên gọi của một đơn vị hành chính “Ville de Faifo” bắt đầu từ bản dụ của vua Thành Thái ngày 20-10-1898 và 12-7-1899, và Nghị định của Toàn quyền Đông Dương ngày 30-8-1899 cho thành lập thị xã Faifo. Còn Hội An nguyên là tên gọi của một đơn vị hành chính làng/xã thương nghiệp - buôn bán của người Việt, nay còn đình Tiên hiền (Hội An Tiên tự) và đình Hội An (đình Ông Voi) ở đường Lê Lợi. Theo nguồn tư liệu thư tịch, đồ tịch cổ Việt Nam, bi ký thì danh xưng Hội An xuất hiện vào khoảng đầu thế kỷ XVII với tên gọi: Hội An phố, Hội An xã, Hội An kiều/cầu, Hội An đằm/đầm, Hội An khó/kho.

ĐNCT



Người dân miền Trung suốt 60 năm qua vẫn còn ám ảnh trận lụt kinh hoàng năm Giáp Thìn - 1964 và nay, hình ảnh lụt năm Giáp Thìn - 2024 tại miền Bắc do bão số 3 (Yagi) vừa gây ra gợi bao ký ức đau lòng. Với nhà thơ Nguyễn Nho Khiêm, trong nỗi đau bão lũ, nhiều khi cảm thấy mình bất lực không biết giúp đồng bào như thế nào, những lúc như thế anh hay chia sẻ tâm tình qua những bài thơ. Năm 2021, nhà thơ Nguyễn Nho Khiêm xuất bản tập thơ *Biển thể* (NXB Hội Nhà văn) tập hợp những bài thơ về bão lũ và dịch bệnh tại miền Trung. *Đà Nẵng cuối tuần* giới thiệu đến bạn đọc một số bài thơ như lời sẻ chia cùng các địa phương Quảng Ninh, Hải Phòng, Yên Bái, Thái Nguyên, Lào Cai, Hà Nội...

Ký ức mưa và lụt

Hình như nước biển bay lên trời
Lên trời, biển tụ miền Trung thôi
Đêm nay trút xuống từng búng nước
Sông ngập, đôi xiêu, cửa nhà trôi.

Mây chì trĩu xuống đầu cành phượng
Hả hệ tiếp nước mấy ngày đêm
Biển xa cuộn cuộn bung gió chướng
Chở nước về nguồn trút xuống thêm.

Thế là đất lụt, lênh bênh nổi
Trôi cuốn từ nguồn xuống biển sâu
Thế là đất lụt, chìm trong nước
Ruộng vườn, nhà cửa... với bể dâu.

Mưa lụt ăn sâu vào ký ức
Giấc ngủ đêm nào cùng thấy trôi
Con bão từ năm Thìn, năm Ngọ
Vẫn còn phẫn phật phía mồ côi.



Trong cơn bão số 13

1.
Mưa ngậm núi đất hóa bùn
Bùn sôi thác chảy mê cuồng trôi xuôi
Từ đâu núi đỏ nuôi người?
Từ đâu núi đỏ chôn vùi anh em?

2.
Hổ ngấp, nước tràn xả lũ thôi
Sông dâng cá ngấp ở đỉnh đồi
Sông dâng gỗ tạc xuôi về bến
Thôi kệ phận người, phó mặc trôi.

3.
Mây gió xoáy tròn, quay và cuốn
Hàng cây bật gốc, mái nhà bay
Âm ảm từ biển vang rền núi
Trời đất giận ai xử cuộc này?
Bão số 13, 14-11-2020



Cuồng phong

Con bão cuồng phong, tung hoành
hủy diệt
Sức gió kinh hoàng chuẩn bị xé
miền Trung.

Nhà cửa tan hoang, con đường
gãy đổ
Bóng tối trùm lên thân phận
con người?

Cuồng phong, cuồng phong
xoáy tròn miệng hố
Biển rộng trời cao bão chống bão
khôn lường.

Mây thế núi Sơn Trà chắn che
tâm bão
Lòng người thiện lành vượt thoát
tai ương.



Cuộc sống qua ảnh

Độc đáo lễ hội phá trằm

Tháng 8 âm lịch hằng năm, đến với thôn Trà Lộc, xã Hải Hưng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, du khách sẽ được tham dự lễ hội phá trằm bắt cá. Lễ hội này có lịch sử hơn 300 năm, được xem là ngày hội thuận nông của những người nông dân quanh năm chân lấm tay bùn, sau khi thu hoạch xong vụ lúa hè thu. *Đà Nẵng cuối tuần* mời bạn cùng "tham gia" vào lễ hội độc đáo này qua chùm ảnh của tác giả Minh Tú (Đà Nẵng).



Sau phần lễ và 3 hồi trống thì người dân, du khách được dùng các ngư cụ truyền thống như: nơm, rỏ, rập... để xuống trằm bắt cá.



Phá trằm thực chất là việc xả nước ở đầm để cùng bắt cá tôm.



Lễ hội tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho người dân địa phương và các vùng lân cận.



Cá bắt được trong lễ hội sẽ thuộc về người dân.



Lễ hội này cũng thu hút nhiều trẻ em tham gia.



Lễ hội có lịch sử hơn 300 năm, đây là nét văn hóa dân gian độc đáo, nổi tiếng hấp dẫn, mỗi năm chỉ diễn ra đúng một lần vào mùa thu.

Hãy gửi cho chúng tôi những tác phẩm mà các bạn yêu thích.
Địa chỉ: maichimai2611@gmail.com

Trầu còn têm những mùa xưa?

ĐINH HÀ

Vẫn còn đó quê mình với những tên đất, tên làng vọng về trong dư địa chí. Vẫn còn đó giọng nói mô tê rằng rửa nặng ân tình nghìn đời không pha tạp. Vẫn còn đó người nông dân tất bật một nắng hai sương với cánh đồng hai vụ chiêm mùa. Vẫn còn đó điệu dân ca thao thiết nghĩa tình. Vậy mà sao người con biển biệt tha hương tìm về cội nguồn vẫn thảng thốt như đánh rơi đầu dây kỷ niệm thuở thiếu thời. Quê giờ đây giếng nước im lìm rêu phong mơ dáng xưa cổ tích, mảnh ao làng hẹp dần trong ngồn ngạt vật liệu, trong đôi mắt ngó nhìn xa xăm của những chú ếch, chú cua sót lại mơ thuở vàng son. Đình đến không còn nét cổ kính thâm nghiêm trong màu áo mới vừa tô vẽ... Ta chợt buồn thương, tiếc nuối khi có những thứ hữu hình và cả vô hình đã dần mất đi trong sự thờ ơ, vô tâm của lòng người. Chợt nhớ, ngày kỷ giỗ bà, ta lấy chiếc ngoáy trầu trên bàn thờ lau sạch bụi, mà rưng rưng nỗi niềm về một nét đẹp văn hóa đã phai. Miếng trầu - thú lễ nghi thân thuộc của làng mình, của hồn Việt xưa nay đã không còn hiển hiện trong đời sống thường nhật. Chợt nhớ rồi chợt thương...

Từ huyền sử xa xưa, cùng với tục xăm mình, miếng trầu đã xuất hiện trong phong tục của cư dân Việt thời



Minh họa: HOÀNG ĐẶNG

đại Văn Lang. Miếng trầu gọi lên bao suy ngẫm về những mối quan hệ anh em, chồng vợ nghĩa tình qua câu chuyện cổ tích "Trầu cau". Miếng trầu là đầu câu chuyện trong đời sống hằng ngày thấm đượm tình làng nghĩa xóm. Miếng trầu nên dâu nhà người để tác hợp cho đôi lứa, là sợi dây gắn kết lương duyên mà nên nghĩa vợ chồng. Miếng trầu, chén rượu, cây hương trên bàn thờ gia tiên ngày lễ, Tết là lễ nghi tối thiểu không thể thiếu để tưởng nhớ cội nguồn. Miếng trầu còn là cách làm đẹp một góc con người (nhớ hình ảnh "Những nàng môi cắn

chỉ quyết trầu/ Cười như mùa thu tỏa nắng" trong thơ Hoàng Cầm)... Trên chiếc cối trầu đặt nơi đầu chông của bà ngày xưa lúc nào cũng thấy mấy lá trầu quế, vài quả cau, ống ngoáy, bình vôi, chìa vôi, ống nhỏ, khúc rễ đắng hoặc miếng vỏ chay, có người còn cả bao thuốc lòn ăn kèm cho đậm đà hương vị. Ăn một miếng trầu với vị ngọt của cau, vị cay của lá trầu, vị đắng chát của rễ, vỏ chay; vị nóng của vôi tạo nên một hỗn hợp nồng thơm hòa quyện. Miếng trầu đạt độ "ngon" là khi nhỏ miếng nước trầu đỏ tươi, miếng trầu nhai bã không nát bấy. Ăn trầu

dầu chỉ ăn cho vui mà cũng mang lại bao suy ngẫm triết lý âm dương ngũ hành biểu tượng cho sự hòa hợp, quán quýt lứa đôi.

Giờ đến lượt mẹ cùng các bà lão trong xóm ở tuổi cổ lai hy bỗng chốc trở thành người quan trọng mỗi khi làng có dịp lễ tết, hiếu hỷ. Bởi thế hệ ngày nay mấy ai còn biết têm trầu, đặc biệt khó như trầu têm cánh phượng. Têm trầu, chẳng ai bày dạy, chẳng có nghệ nhân, muốn học thì chỉ còn cách là theo dõi và thực hành. Nhìn miếng cau, lá trầu têm như thế nào cũng một phần thấy được chân dung của con người. Miếng trầu têm vụng hay khéo, quả cau bổ thanh hay dày đều thể hiện sự tinh tế, nét tính cách con người. Chà thế mà ông cha ta thường nói: "Yêu nhau cau sáu bổ ba/ Ghét nhau cau sáu bổ ra làm mười" hay "Thân em như miếng cau khô/ Người thanh tham mỏng người thô tham dày" đó sao.

Thuở nhỏ, ta vẫn thường thấy hình ảnh bà ta cùng các bà lão xóm giếng lúc nào trong túi áo, bên hông cũng kè kè một túi may bằng vải để đựng trầu. Không chỉ phụ nữ mà cả đàn ông cũng ăn trầu. Mời nhau một miếng trầu mộc mạc, dân dã mà thấm đượm tình người, tình đời chất phác thật thà. Mùa đông, ăn một miếng trầu cũng là cách để chống lại với cái rét như cắt da cắt thịt của quê mình. Ta còn mừng tượng bên cánh vông đung đưa trưa

hè, lẫn trong những lời hát ru, những câu chuyện kể là hương vị nóng ấm mùi trầu từ cái miệng bồm bẻm của bà đưa ta vào giấc ngủ.

Làng quê chuyển mình trong thời đổi mới. Đã chẳng còn nghe tiếng "gọi nhau râm rân chè xanh" hay "Gắp đây ăn một miếng trầu/ Không ăn cầm lấy cho nhau vừa lòng" nữa. Trai gái chẳng còn mượn ca dao, dân ca để bày tỏ lòng mình; mượn chuyện trầu cau để toan tính chuyện lứa đôi "Trầu xanh, cau trắng, chay hồng/ Vôi pha với nghĩa, thuốc nóng với duyên", "Yêu nhau trầu vỏ cũng say/ Ghét nhau cau đậu đầu khay chẳng màng"...

Vượt lên khỏi thói tục hằng ngày của các bà các mẹ; miếng trầu trở thành một nét văn hóa rất Việt Nam, một thú lễ nghi không thể thiếu trong mọi sinh hoạt văn hóa tinh thần và tâm linh của người Việt. Tiếc thay, văn hóa ấy đã dần mai một. Mai rồi những lớp người xưa về miền mây trắng, còn ai biết cách têm trầu. Ngâm ngùi thương trên bàn thờ ngày lễ, Tết, quả cau lá trầu dọn ra chẳng gọt chẳng têm; ngày qua ngày khô héo vút đi. Ngâm ngùi nhớ một dĩ vãng, đám cưới nhà ai, đôi nam thanh nữ tú trong bộ áo the khăn đóng bưng đĩa trầu chào họ mà cất tiếng hát lưu luyến, da diết: *Trầu này trầu tính, trầu tinh. Ăn vào cho đỏ môi mình môi ta. Miếng trầu là miếng trầu hoa...*

Đ.H

📖 **ĐỌC SÁCH**

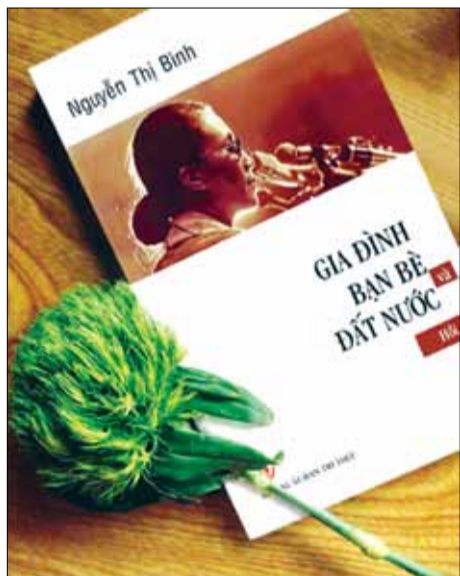
Một mảnh ghép đáng trân trọng của lịch sử dân tộc

D. KIM THOA

Có nhiều cách để tìm hiểu về lịch sử dân tộc, đất nước, nhưng có lẽ cách hấp dẫn nhất, thú vị nhất chính là đọc hồi ký của những "người trong cuộc" - những mảnh ghép nhỏ bé nhưng không thể thiếu đã góp phần làm nên bức tranh lịch sử trọn vẹn.

Hồi ký "Gia đình, bạn bè và đất nước" (NXB Tri Thức, 2012) của bà Nguyễn Thị Bình, nguyên Phó Chủ tịch nước (1992-2002), nguyên Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Chính phủ lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam (1969-1976), nguyên Bộ trưởng Bộ Giáo dục (1976-1986), là một trong những cuốn sách "phải đọc" với những ai muốn hiểu thêm, để yêu thêm lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của các thế hệ cha anh.

Bà Nguyễn Thị Bình (tên thật là Nguyễn Thị Châu Sa) thuộc thế hệ những người đã trải qua cả hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và 30 năm xây dựng đất nước sau khi thống nhất năm 1975. Số phận cuộc đời đã "đặt" bà ở thời điểm để có thể đồng hành lịch sử dân tộc trong một giai đoạn dài và đặc biệt nhất của lịch sử Việt Nam hiện đại. Từ đó bà trở thành chứng nhân lịch sử, trở thành người trong cuộc, trở thành một trong những gương mặt đại diện cho ý chí độc lập, khát vọng hòa bình, và cả sự mạnh mẽ, quyết liệt nhưng cũng đầy nữ tính của người phụ nữ Việt Nam. Nhà giáo Vũ Khiêu lúc sinh thời đã dành tặng bà đôi câu đối: "Nam quốc riêng gì trai dũng lược/ Tây Hồ còn đó gái anh thư".



Có lẽ tiêu đề cuốn sách "Gia đình, bạn bè và đất nước" đã nói lên những điều quan trọng nhất, thiêng liêng nhất đối với người phụ nữ đặc biệt này khi bà đặt bút viết những dòng đầu tiên trong bản thảo cuốn hồi ký ở tuổi 80 (2007). Cuốn sách lời cuốn người đọc bởi văn phong giản dị, nhẹ nhàng, cảm động ở các chi tiết đời thường bà kể về cha mẹ, các em, về mối tình đầu và cũng là tình cuối khi người đó sau này trở thành chồng bà, về những năm tháng hoạt động cách mạng, tham gia chính quyền được sống giữa yêu thương của bạn bè, đồng chí...

Ở tuổi 80, bà nhớ về người cha đã ảnh hưởng rất lớn tới bà trong cách đánh giá con người thông qua thái độ với lao động: một người lười biếng thì không bao giờ có thể là người tốt; phải học cách tự làm mọi việc; phải rèn luyện thể dục thể thao...

Những trang viết về gia đình của cuốn hồi

ký có lẽ là phần chạm đến trái tim nhiều độc giả nhất, bởi dường như ai cũng sẽ tìm thấy một phần nào đó của mình. Một thiếu nữ ở tuổi 16 đã phải thay mẹ giúp cha chăm sóc 5 đứa em. Một cô gái khi trưởng thành đã từ chối cơ hội ra Bắc để gặp lại người yêu chỉ vì lo cho bảy em còn nhỏ dại ở nhà không ai lo lắng vì mẹ mất sớm. Một phụ nữ sau bao tháng năm xa nhà vì công việc, cho tới lúc nghỉ hưu, vẫn giữ trong lòng nỗi mong mỏi được trở về quê nhà sống gần với các em. Đó chính là những gì đã trải qua trong cuộc đời bà Bình.

Với những người cùng thế hệ, họ sẽ không quá ngạc nhiên với câu chuyện tình yêu của bà. Nhưng có lẽ với nhiều bạn trẻ bây giờ, họ thật khó hình dung vì sao người ta có thể "hâm nóng" một mối tình trong suốt 9 năm bần bật xa cách chỉ với một dòng chữ hỏi thăm viết tay như vậy. Chuyện tình của bà Bình và ông Đinh Khang - chồng bà là thế. Một thời, họ đã tin và yêu nhau như thế. Những tình sâu nghĩa nặng đó là minh chứng thật thuyết phục để hai chữ "gia đình" được đặt lên trước tiên trong tựa đề cuốn sách. Đó là nơi khởi nguồn, chăm chút và nuôi dưỡng nên một nhân cách và bản lĩnh Nguyễn Thị Bình trong suốt những năm tháng về sau.

Tất nhiên, nhắc đến bà Bình, những trang sử của chúng ta và các tài liệu nghiên cứu lịch sử của thế giới đều đã gắn liền cái tên Nguyễn Thị Bình cùng các tên tuổi khác như Xuân Thủy, Lê Đức Thọ, Nguyễn Duy Trinh... với một sự kiện lịch sử: Hiệp định Paris ký kết ngày 27-1-1973. Để đi đến ngày lịch sử đó, bà Bình cùng các thành viên chủ chốt khác trong đoàn Việt Nam đã trải qua một quá trình đàm phán hòa bình kéo dài nhất trong lịch sử, từ tháng 11-1968 đến

ngày 27-1-1973. Đó là khoảng thời gian mà chắc chắn khi rời Việt Nam vào tháng 10-1968 sang Paris để bắt tay làm nhiệm vụ, bà Bình đã không thể hình dung. Chúng ấy năm đằng đẳng chỉ với rất ít lần hiếm hoi được về thăm nhà, người phụ nữ ấy đã nhiều lần day dứt với câu hỏi của hai con "bao giờ mẹ được về?".

Nhiều người hẳn đã xem đoạn video trích từ cuộc đối thoại của bà Bình với các nhà báo nước ngoài tại Paris. Đoạn video được lan tỏa vì nó cho người ta cảm nhận đầy đủ về tinh thần, khí chất của người phụ nữ bản lĩnh này khi bày tỏ rõ ràng, thẳng thắn về lập trường và quan điểm của Việt Nam trong các vấn đề liên quan tới cuộc chiến đang diễn ra ở miền Nam Việt Nam khi đó. Họ càng cảm nhận sâu sắc hơn những điều này khi đọc kỹ thêm về những gì đã diễn ra trong suốt cuộc đấu trí dai dẳng và giằng co đó. Một cuộc đàm phán mà phía Mỹ thay trưởng đoàn đàm phán tới 5 lần, còn phía ta chỉ thay một lần, đó là khi bà Bình thay cho ông Trần Bửu Kiếm làm đại diện cho Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam, sau này là Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam tham gia đàm phán.

Nhìn lại một cuộc đời với rất nhiều nội dung được cô đọng trong hơn 300 trang sách, mỗi người sẽ rút tia được một điều gì đó thật ý nghĩa với mình. Với tôi, tôi cảm động và nghĩ nhiều về lòng biết ơn mà tác giả cuốn hồi ký đã chia sẻ trong cuốn sách. Và tôi chợt nhận ra, có lẽ, tiêu đề cuốn sách cũng là sự bày tỏ lòng biết ơn của bà với gia đình, bạn bè và đất nước, những gì đã làm nên con người bà, và cũng là những gì bà đã dành trọn cuộc đời rất đẹp của mình để hướng về.

D.K.T

Truyện ngắn

NGỌC MỸ KIM

Em gái Thêm vừa lọt lòng thì mẹ mất. Ba nó ngày không ăn, đêm không ngủ... Năm đó Thêm mười hai.

Khi gà vỗ cánh phành phạch gáy trên đụn rơm thì Thêm đã nấu xong nồi cơm. Nó dạo ra vườn hái thêm mấy trái cà tím lúi vào bếp lửa. Ba nó cũng lục đục thức dậy. Dạo rày ba nó lạ lắm. Chỉ sau một lần đi bệnh viện về thì đột nhiên thay đổi hẳn. Không chỉ cứng con Tím hơn mà còn chăm lo nhà cửa, vườn tược. Ông còn bày cho Thêm cách luộc thịt, xào rau, kho cá. Ăn uống xong, ông chở con Tím đến nhà trẻ gửi rồi đi lên thị xã phụ hồ, còn Thêm thì đến lớp. Chiều về lại lo cơm nước rồi mới ngồi vào bàn học bài. Khuya nó còn phải dậy hai ba chập pha sữa, thay tã. Mấy hôm nay, em nó lại thêm cái bệnh khóc đêm. Người già mách nước lấy đuôi cá hồ khô để đầu giường, đeo vòng gỗ đầu tầm, dặt búa dưới gầm giường. Nó làm tất nhưng cũng chẳng đỡ hơn. Mẹ mất mấy tháng mà Thêm trở nên gầy sọp, xanh xao như tàu lá chuối. Nó thèm ngủ còn hơn ăn cơm. Có hôm ngồi ở sau hè canh đuổi mấy con chim ăn lúa sạ, nó đánh giấc say sưa. Cho đến khi có bàn tay xoa lên chòm tóc đuôi gà nó mới giật mình hết lớn. Ba nó đứng trước mặt cười khả khả mà khoe mắt ông đỏ hoe.

Ngày giáp năm của mẹ, ba nó dắt về một người đàn bà lạ. Có lẽ là một người thành phố. Da trắng mịn nõn nà, mái tóc dài buông xõa ngang vai, chân mày kẻ chì đậm, bờ môi bóng loáng ánh hồng. Bà con phía nhà ngoại Thêm giật dử ra mặt. Phía nhà nội xì xầm, bàn tán. Ông vẫn tỏ ra bình thản. Nó trán trán nhìn ba bằng đôi mắt cảm phần. Đứa em bên hông trèo trẹo khóc, hai chân đạp giầy dụa. Thêm gát gong "Có im ngay không?" rồi bỏ ra sau hè.

Bữa đó Thêm không ăn gì cả. Cô nó bồng đứa em ra ngoài dứt cho bát cháo, còn nó nằm lỳ trên giường. Trước khi về, người cô thì thào: "Sao nghe ba mà bảo bảo kiểm người về phụ cơm nước, lo cho chị em mày. Thế nhưng mặt mũi, tay chân thế kia thì làm trò trống gì được?"

Xế trưa, mọi người lần lượt ra về. Nhà chỉ còn bốn người. Ba nó ngồi bên bàn thờ mẹ đốt thuốc. Nó giận ba nên bỏ mặc con Tím bò khắp nơi. Người đàn bà ngồi trên chiếc chiếu mỏng, mắt vẫn không rời khỏi đứa nhỏ. Thỉnh thoảng mỉm cười, nựng nịu nó. Bàn tay sơn móng đỏ vừa nhọn vừa sắc. "Ngộ nhớ xước da con bé thì sao?", nó hậm hực bồng em quay ngoắt đi.

Hơn mười một giờ khuya, trăng lên cao soi vàng vạc trước sân nhà. Con Tím cứ dụi đầu vào tấm ngực phẳng lỳ của Thêm rồi giẫy nảy lên. Tiếng khóc mỗi lúc một to, nó bắt lực rưng rưng nước mắt. Người đàn bà rón rén lại gần, chìa tay ra. Thấy Thêm tỏ vẻ bực bội, ba nó sốt ruột: "Con đưa đi Xuân bé cho".

Không còn cách nào khác, nó đành nghe theo. Di Xuân đón lấy em nó một cách vụng về. Thấy di lưng cuống, nó vội vàng giật lại. Hết bồng đứng đến nằm, vỗ mông, xoa lưng, ru đến khan cả cổ con Tím mới chợp mắt. Lúc này Thêm mới ngả lưng xuống chiếu. Nghe tiếng lộp cộp, nó nhướn người dòm ra cửa. Người đàn bà đang ngồi trên chiếc giường nhỏ kê sát vách, soi đèn bấm móng tay. Mái tóc buộc hững hờ sau lưng y hệt mẹ Thêm lúc mang thai. Nó trở mình. Hai dòng nước mắt chảy dài xuống tai lạnh ngắt. Tiếng cón trùng

Di Xuân



Minh họa: HOÀNG ĐẶNG

ri rả sau vườn, mấy con mọt trèo trẹo đục gỗ trên tủ, tiếng ho húng háng của ba nó vọng lại sau bức rèm. Thêm trần trọc mãi vẫn không ngủ được.

Sáng hôm sau, Thêm dậy trễ, quýnh quýnh bước xuống giường thì thấy bếp đã nhóm lửa. Nồi cơm dần ngay bên cạnh ấm nước chè xanh đang sôi ùng ục. Di Xuân mặt mày lấm lem, mái tóc kẹp búi lên cao rồi bởi đang loay hoay đuổi mấy con vịt xuống ao. Ba nó gác cái cuốc lên giàn bí, vừa rửa tay vừa giục nó dọn cơm ăn để kịp chuyến xe lên thị xã.

Ba người ngồi trên bàn. Bữa ăn có cá chiên, rau luộc. Nhìn chén cơm khê khét, con cá cháy đen cứng ngắc, đĩa rau muống mềm nhão, Thêm nhăn nhó: "Thế này làm sao mà ăn?". Nó đứng dậy, lục lấy gói mì tôm đỏ nước sôi trong phích ra ăn vội. Ba nó hết bát cơm, bốc một nắm thuốc tây uống rồi cũng lo đi làm. Di Xuân ngồi khui khui con cá, gắp một miếng đưa lên mũi ngửi rồi thờ dài bỏ xuống.

Mặt trời lấp ló sau bụi tre trước nhà. Con đường ẩm lên nhờ nắng. Di Xuân bế đứa em đi trước, Thêm thùng thảng theo sau. Nó đi thật chậm, giữ khoảng cách chỉ đủ nhìn thấy em nó đến nhà trẻ an toàn. Khi ngang qua sạp bán thịt của cô ruột, mấy người đàn bà đang xúm xít nhau bàn tán. Một trong số họ kéo tay nó lại: "Ba mày rước đi vào nhà rồi?". "Mày có biết tiệm karaoke là gì không? Không khéo nó cuỗm hết tiền bạc rồi bỏ đi".

Người cô ruột vừa nói xong thì bậm miệng chặt miếng sườn to trên tay. Tiếng "bụp bụp" liên tục át đi những lời xì xầm bốn cọt. Chẳng ai chú ý đến gương mặt nó đỏ bừng bừng.

Từ hôm đó, nó luôn để phòng đi. Trong nhà có gì quý giá, nó đều bỏ tủ khóa lại. Những thứ đi chạm vào, nơi đi đi qua, nó đều thấy dơ bẩn. Đến cái ghế đi hay ngồi, nó cũng tránh xa. Nó lo lắng thì thào vào tai ba. Ba bảo di Xuân là người tốt. Nó bĩu môi: "Tốt thế sao ba ngủ riêng?". Ba nó bậm miệng, hai mắt hần lên những sợi máu đỏ trưng trưng nhìn nó. Nó sợ nên vờ hụi hụi đuổi mấy con gà rồi lúi ra sau hè.

Mùa đông năm nay đến sớm. Gió thốc

vào mái tôn kêu huỳnh huỵch. Không khí lạnh bua vây căn nhà nhỏ. Con ho của ba Thêm mỗi lúc một dữ dội hơn. Nó nhón chân rón rén xuống giường, rùng mình khoác chiếc áo bông xuống bếp. Di Xuân vừa chắt nước cơm xong, lúi ba củ khoai lang vào đồng than đỏ rực. Nó bắc ghế trèo lên giàn bếp lấy mấy con cá khô cho vào nồi rang sột soạt. "Sao lâu rồi đi không về thăm quê?". "Di là trẻ mồ côi." Mặt di ráo hoảnh nhìn nó. "Rồi sau đó?". Nó nheo mắt. Di hiểu điều nó muốn hỏi nên cười. Nụ cười rất khốn khổ. Di đứng dậy cầm mấy lát gừng cho vào ấm nước ngun ngút khói. "Mười chín tuổi, di bị lừa ký giấy nợ và buộc làm tiếp viên karaoke. Mỗi năm, lái mẹ đẻ lái con, trả mãi vẫn không dứt".

Thêm mũi lòng nhìn sang. Di Xuân đang lúi húi lừa mấy củ khoai lang vừa chín tới ra khỏi bếp. Chợt di quay lại khe khẽ: "Mấy lần đi gặp ba con ở bệnh viện. Ông ấy...". Thấy Thêm đang chăm chú nghe, di bản thân: "À... ông ấy đã chuộc di ra và cho di một mái nhà".

Thêm trầm ngâm nhìn ra ngoài sân. Trời bắt đầu mưa rả rích. Tiếng ràn rạt trên mái tôn làm con Tím thức giấc. Nghe tiếng khóc, di lau tay chạy nhanh vào buồng. Vừa thấy di, nó nheo nhèo đòi bồng. Di rửa mặt, thay đồ cho nó. Đôi bàn tay thoản thoắt và thuần thực. Từ ngày ở nhà với di, nó chẳng quán quýt Thêm. Đêm đến, nó ôm di ngủ tới sáng. Thêm có thêm thời gian học hành và tí tề cùng mấy đứa bạn hàng xóm.

Hơn sáu giờ sáng, ngoài trời vẫn còn tối om. Di Xuân dọn mâm cơm lên bàn. Mùi cá cơm khô rim nước mắm thơm phưng phức. Thêm bát thịt kho tàu béo ngậy và đĩa rau muống xào tỏi. Thêm quát hai chén liễn. Ba nó cũng tấm tắc khen ngon nhưng chỉ ăn được vài muỗng. Di nhìn ba nó cười nhưng môi xịu xuống như mèo. Ba nó đứng dậy vào phòng. Con ho đặc quánh, dai dẳng mãi không dứt. Ba khạc mạnh rồi im bật. Nó dòm vào thấy ba sững sờ một lúc rồi cho gì vào túi. Ba nó ra khỏi nhà trong cái lạnh buốt vào da thịt.

Trời sầm sầm tối, ba Thêm về. Người loạng choạng rồi đổ sầm xuống đất. Di đi vào chiếc giường tre gần bên bàn thờ

mẹ, nơi ba vẫn thường ngủ mỗi đêm. Ông nhướn mày nhìn di ảnh mẹ, run rẩy nắm lấy đôi bàn tay hai chị em. Ba nó không nói được gì, chỉ gật đầu cười nhưng nước mắt chảy dài xuống má. Di lặng câm. Thêm thút thít. Đứa em gái hoảng sợ khóc theo. Ba nó đã qua đời như thế.

Chiều sớm, gió thổi lồng lộng trên gò cát ngoài khu nghĩa địa. Thêm dựng xe đạp bên gốc thông già, ôm hai bó hoa cúc dại vừa hái trong vườn đặt lên mộ ba mẹ. Nó xới đất trồng thêm mấy cây huệ phía trước. Nán lại một lúc trên vách mộ, nó tưởng tượng họ đang ngồi trước mặt mà nói chuyện. Thỉnh thoảng nó nhoèn miệng cười như thể vừa được khen ngoan. Khi nén hương tàn, con bé đứng dậy đi về. Vừa đi vừa đưa tay lên mắt quệt vội. Mặt trời hắt lên lưng nó những tia nắng yếu ớt của ngày cuối đông, chiếc bóng đổ dài trên con đường làng heo hút.

Ngôi nhà nhỏ hiện ra sau lũy tre đàng ngà. Đứng từ đàng xa, nó đã thấy xe cô ruột cùng mấy họ hàng bên ngoài dừng trước ngõ. Tiếng nói oang oang vọng ra tới ngoài đường. "Bà con họ hàng cả mớ, mắc chi để tụi nhỏ sống với người dưng. Huống hồ con Thêm nó cũng chẳng ưa...". Người chị họ nhìn sang di Xuân.

Di ngồi ôm đứa em gái trên võng. Mặt cúi xuống. Lúc này Thêm mới để ý mái tóc di chẳng còn suôn mượt như trước. Tóc búi thành chùm phía sau rồi bởi, vài sợi rơi lả xõa xuống vai. Khuôn mặt di toát lên vẻ cam chịu, buồn tui. Di ngồi gõ mấy vết mụn rau muống dính trên đầu móng tay cụt ngắn. Vừa ngước lên thấy Thêm, di bảo: "Con xuống dưới nhà bới bát cơm ăn cho ấm bụng". Thêm lắc đầu ngồi sụp xuống, tựa đầu vào bức tường loang lổ. Lúc bấy giờ, mọi người mới để ý đến nó. Cô ruột Thêm hỏi: "Chị em con về sống với cô hay mấy cậu?". Nó không trả lời, khe khẽ nhìn sang di Xuân. Di quay đi tránh ánh mắt của nó rồi đi vào trong buồng. Nó nghe cánh tủ kêu "cạch, cạch" nên thẩn thẩn chạy vào. Di đang xếp mấy bộ đồ đã cũ mềm bỏ vào trong ba lô. "Di đi đâu?". "Di về thành phố ở với bạn". "Di ở lại được không? Con không muốn đi đi. Nó thút thít".

Vừa nói, nó vừa ôm lấy bờ vai gầy gò đang run lên bần bật. Mắt nó, mắt di ầng ằng nước. Đứa em nhỏ chập chững bước vào nít chân đi nặng nề đòi bồng. Bên ngoài, hai bên họ nội ngoại vẫn đang tranh cãi về việc ai sẽ nuôi chị em nó, học ở đâu, gửi trẻ chỗ nào. "Con Thêm đâu rồi?". "Đạ! Con không đi đâu hết. Con ở với di". "Cái con bé này! Người nhà không ở, ở với người dưng! Thôi kệ nó!". Cả nhà nội ngoại vội ra về như trút được gánh nặng sập đè lên vai.

Thêm đứng dậy thắp hương trên bàn thờ ba mẹ. Di vén lại mái tóc, dắt con Tím ra sân. Bầy gà trong vườn lục tục chạy lại. Di vãi nắm thóc xuống đất, tóm được con gà mái to.

Chập choạng tối, không khí lạnh tóa là là trên sân. Thêm vẫn còn ở ngoài vườn lượm thêm mấy nhánh củi thông, gác lên bếp hong khô. Di giục nó vào trong nhà tắm rửa. Nồi cháo gà sôi ùng ục trên bếp. Di rót nước ra cái ca nhựa, mùi lá chè xanh thơm gừng làm nó dễ chịu. Bên góc nhà, con Tím đang thò tay bắt mấy con vịt con trong chiếc thúng cũ đầy rơm, cười rần rạt. Thêm để ý đôi bướm trắng đang lượn lờ trước cửa. Chúng đập dòn quanh nhà rồi đậu lên vai Thêm. Nó đưa tay đón lấy.

Trời trở gió. Đôi bướm lần lượt bay đi. Xa dần. Xa dần và mất hút trong làn sương mỏng. Bên chái bếp, Thêm và di Xuân vẫn mãi miết nhìn theo.

N.M.K

“Bão trong tách trà”

ĐÌNH XÉ

Tên sân nhà Wembley, thứ Ba vừa rồi ở lượt đấu thứ hai của giải Nations League, đội tuyển Anh thắng Phần Lan 2-0 trong thế trận lượt về mọi mặt. Chiến thắng thứ hai liên tiếp ở giải đấu quy tụ nhiều anh tài, sau trận thắng Ireland trên sân khách hôm thứ Bảy, giúp đường đi sâu vào giải của Anh thêm nhiều thuận lợi. Vậy là sau thất bại ở vòng chung kết Euro 2024 kéo theo sự ra đi của nhà cầm quân Gareth Southgate, đội Anh đã trở lại hành trình kiếm tìm vinh quang trong thế vững vàng dưới tài dẫn dắt của huấn luyện viên tạm thời Lee Carsley.

Nhiều lời khen dành cho sự “mát tay” của viên thuyền trưởng 50 tuổi. Hẳn ông sẽ thêm hưng phấn nếu kèm theo đó không xuất hiện một trách cứ vừa nghiêm trang vừa nghiêm ngặt khi công chúng Anh nhận ra Carsley không chịu hát Quốc ca trước lúc bóng lăn. Ở sân khách Dublin lần sân nhà Wembley, vào lúc các học trò say sưa ngân nga ca từ và giai điệu thiêng liêng ấy thì người thầy của họ vẫn không hề mở miệng. Những thước phim và tấm ảnh ghi lại khoảnh khắc này cũng cho thấy Carsley dường như bất động bên cạnh các phụ tá đang sôi nổi cất giọng. Niềm vui thắng trận, vì thế, có phần nhạt nhòa; các phân tích về thế trận dẫn đến chiến thắng bỗng bị che khuất sau nỗi thắc mắc vì sao huấn luyện viên của mình không chịu hát Quốc ca! Thậm chí không ít lời khuyên vừa thẳng thừng vừa cay nghiệt rằng, với hình ảnh ấy, Carsley không xứng với chiếc ghế thuyền trưởng đội tuyển Anh!

“Tôi không hát Quốc ca ở Dublin vì bản thân từng



HLV Lee Carsley (trái) bị chỉ trích vì không hát Quốc ca. Ảnh: Internet

khoác áo tuyển thủ Ireland. Tôi không muốn làm cổ động viên ở đó tổn thương!” là lời giải thích của Carsley sau trận thắng đầu. Sinh ra ở thành phố Birmingham, Carsley từng thi đấu cho tuyển Ireland từ năm 1997 đến năm 2008, trước khi giữ vai trò huấn luyện viên đội tuyển U21 Anh. Lời phân trần này liền được chia sẻ thật lòng, thậm chí không ít người khen về sự tử tế và tinh thần thượng võ. Nhưng tại sân nhà Wembley sau đó ít hôm, tại sao ông vẫn không mở miệng?

“Tôi tập trung cho trận đấu, vào công việc chuyên môn, vào các phương thức chuẩn bị triển khai và không muốn tâm trí mình vướng bận bởi những điều khác”, Carsley trả lời. Ông bảo rằng thói quen này vốn có trong ông từ thời còn là tuyển thủ Ireland, từng theo ông suốt thời gian dẫn dắt đội tuyển U21 Anh, đồng thời khẳng định mình hoàn toàn tôn trọng ý nghĩa, giá trị của Quốc ca. Không hát Quốc ca vì phải dành thời gian và tâm trí cho cuộc tranh tài sắp sửa diễn ra! Đường như lời giải bày này của Carsley khó xuôi tai, dù không ít người vẫn tôn trọng sở thích và ý kiến riêng của từng người.

Dẫn chuyện bản thân mình từng thi đấu 45 trận quốc tế

trong màu áo đội tuyển quốc gia và mỗi lần ra sân đều say sưa hát cùng đồng đội mỗi khi quốc ca cất lên, cựu tuyển thủ Anh Mark Wright bảo rằng đó là phút giây thiêng liêng giúp từng cầu thủ cảm nhận niềm tự hào để cống hiến sức lực, tài nghệ cho danh dự của đất nước và các giá trị cao đẹp. Phút giây ấy không hề rời hợt để một vị thuyền trưởng cảm thấy vô nghĩa mà nghĩ đến chuyện khác. “Tôi chẳng hiểu huấn luyện viên của chúng ta xuất thân từ đâu!” là lời mỉa mai của Wright và thêm rằng đội tuyển Anh cần một nhà dẫn dắt mạnh mẽ, biết ngao nghể hát cùng học trò mỗi lúc Quốc ca vang lên.

“Bão trong tách trà” là lời ví von của nhiều người xung quanh sự kiện này. Không ít ý kiến bênh vực Carsley với dẫn chứng việc không hát Quốc ca không đồng nghĩa với chuyện không tập trung vào công việc. Hãy để ông ấy dồn tâm sức vào sân cỏ và chính hiệu quả mới là câu trả lời xác đáng! Thử thách với Carsley còn nhiều phía trước. Liên đoàn bóng đá Anh vẫn trên đường chọn lựa viên thuyền trưởng chính thức dù bản thân Carsley nhiều lần khẳng định mình xứng đáng với chiếc ghế này!

Đ.X

Những thước phim hoài niệm

NAM ĐỊNH

Trận đấu giữa cựu danh thủ M.U và Celtic (M.U Legends và Celtic Legends) hôm 7-9 khép lại với tỉ số 4-5 sau loạt luân lưu. Với một trận đấu gây quỹ từ thiện, sân Old Trafford hôm ấy càng đặc biệt hơn khi có sự trở về của những tên tuổi: Paul Scholes, Darren Fletcher, Michael Carrick, Antonio Valencia, Nicky Butt, Dimitar Berbatov và Wayne Rooney. Cùng thời điểm, người đồng đội cũ của họ là Cristiano Ronaldo đang chinh chiến tại UEFA Nations League.

Rooney đứng trước chấm đá phạt cách khung thành Celtic Legends gần 22m, anh chạy vài bước trước khi vung chân “vẽ” một vòng cung, đưa bóng liệng vào góc chữ A để mở tỉ số. Dáng sút quen thuộc và đường bóng ấy gợi nhớ cho cổ động viên M.U về siêu phẩm đá phạt của Rooney-tuổi-19 vào lưới Fenerbahce hồi tháng 9-2004. Đó là màn ra mắt của Wazza cho Quỷ đỏ ngay ở Champions League, hôm ấy anh lập hat-trick để mở đầu cho 13 mùa giải gắn bó với đội chủ sân Old Trafford.

ngôi sao 39 tuổi thuộc Al Nassr vẫn khao khát chinh phục mục tiêu mới. CR7 có một tuần đáng nhớ tại UEFA Nations League khi lần lượt ghi được bàn thắng 900 và 901 trong sự nghiệp chuyên nghiệp, qua đó nối dài kỷ lục là cầu thủ ghi nhiều bàn thắng chuyên nghiệp nhất (theo Liên đoàn thống kê và lịch sử bóng đá quốc tế - IFFHS). Anh cũng không giấu mục tiêu đạt mốc 1.000 bàn.

Khi kỷ nguyên Quả bóng Vàng của Ronaldo và Messi khép lại với việc cả hai vắng bóng ở danh sách đề cử Quả bóng Vàng 2024; đồng



Bàn thắng của Rooney vào lưới Celtic Legends khiến các cổ động viên hoài niệm về thời đỉnh cao của M.U. Ảnh: PA

Đã 20 năm trôi qua, thần đồng nước Anh năm nào nay chạm ngưỡng U40, trở thành “ông chú” với bước chạy chậm rãi thay vì hùng hục đuổi bóng. Anh tự trào: “Đôi chân tôi còn đá tốt lắm, chỉ là có chút vấn đề về việc chạy trên sân cỏ thôi”. Còn với cổ động viên, vẫn là niềm vui hòa trong hoàng của M.U cùng Sir Alex. Thông điệp ấy được trang chủ M.U nhấn mạnh: “Some things never change - có những điều không bao giờ thay đổi”, đính kèm bức ảnh Rooney sút phạt ở thuở đôi mươi. Luôn là một Rooney mang áo số 10, ghi bàn, tạo đột biến và đóng vai trò thủ lĩnh của đội bóng. Đáng tiếc là nhiều năm qua, M.U đang thiếu vắng một thủ lĩnh như thế. Người kế thừa áo số 10 là Rashford đang chìm dần vào bóng tối của phong độ. Những người khác cũng đầy phập phù. Đặc biệt, sau khi Rooney sút phạt thành bàn ở trận đấu trên, có một thông tin không mấy tích cực: Lần gần nhất cổ động viên M.U chứng kiến cầu thủ đội nhà ghi bàn từ đá phạt trực tiếp là trận gặp Norwich vào tháng 4-2022, cái tên ghi bàn hôm ấy là... Ronaldo. Cũng là Ronaldo, trong khi nhiều đồng đội cũ ở M.U đã nghỉ hưu,

thời World Cup hay EURO đã ở quá xa CR7, có lẽ anh sẽ tận dụng đoạn cuối sự nghiệp cho những kỷ lục cá nhân và khả dĩ là một danh hiệu như UEFA Nations League. Cùng thời điểm, một siêu sao khác là Luka Modric đón sinh nhật lần thứ 39 bằng siêu phẩm đá phạt vào lưới Ba Lan tại UEFA Nations League. Một bàn thắng “đậm chất Modric” giúp Croatia thắng 1-0. Anh cũng là người chơi hay nhất trận khi đá trọn 90 phút, chạm bóng 136 lần, chuyển chính xác 94% và 5 lần tạo cơ hội... Cũng như Ronaldo, Modric không có trong danh sách ứng viên Quả bóng Vàng 2024. Với việc gia hạn hợp đồng với Real đến hè năm sau, Modric sẽ dành chặng cuối cho hành trình trọn vẹn ở Bernabeu.

Cùng sinh năm 1985, Rooney đã giải nghệ được 3 năm để theo nghiệp HLV với công việc hiện tại ở Plymouth Argyle; Modric và Ronaldo vẫn chơi bóng vì những mục tiêu riêng. Những khoảnh khắc lóe sáng trên sân cỏ của họ vừa là “hồi quang phản chiếu” ở chặng cuối của nghiệp cầu thủ, vừa là thước phim hoài niệm cho một thế hệ lẫy lừng của bóng đá thế giới suốt hai thập kỷ qua.

N.Đ

Ảnh thể thao

Jannik Sinner đi vào lịch sử

Tại chung kết đơn nam giải quần vợt Mỹ mở rộng (US Open) trên sân Arthur Ashe (New York) hôm 8-9, theo giờ Việt Nam, Jannik Sinner xuất sắc giành ngôi quán quân khi áp đảo đối thủ chủ nhà Taylor Fritz với tỉ số 6-3, 6-4 và 7-5. Đây là Grand Slam thứ 2 của Sinner trong năm 2024 sau giải Australia mở rộng và cũng là Grand Slam thứ 2 trong sự nghiệp của tay vợt số 1 thế giới. Thành tích này giúp anh trở thành người thứ 4 trong lịch sử vô địch 2 giải Grand Slam sân cứng trong cùng 1 năm, sau Mats Wilander, Roger Federer



Vô địch US Open 2024, Jannik Sinner xứng đáng là tay vợt số 1 thế giới. Ảnh: Reuters

và Novak Djokovic. Anh cũng lên ngôi tại US Open. là tay vợt người Italia đầu tiên N.Đ (theo Reuters)

Những mùa trăng quê nhà

XUÂN SƠN

Đêm Trung thu, trời thường hay mưa nhưng không cản được tính ham vui của con trẻ. Đám rước lân có đuốc dầu lửa soi đường, đi hai bên là bầy con nít một tay cầm lồng đèn, tay kia cầm hai cây tre dài để giữ chỗ trống cho lân múa. Đoàn lân cứ thế đi quanh xóm, đến từng nhà. Trẻ con thì vừa đi vừa hát vang tạo nên khung cảnh vui như Tết.

1. Tôi trở lại Hội An (Quảng Nam) vào thời điểm tròn một năm Lễ hội truyền thống, tập quán xã hội và tín ngưỡng Tết Trung thu (Tết Trung thu) ở đô thị cổ này được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chứng nhận là Di sản Văn hóa phi vật thể quốc gia. Gặp nhà văn, họa sĩ Trương Nguyễn Ngã, ông phác họa bức tranh hồi ức về những mùa trăng cũ bên sông Hoài. Ở đó, là cảnh bầy trẻ trong xóm rộn ràng chuẩn bị vật liệu làm lồng đèn. Nhiều đứa trẻ có đủ điều kiện mua lồng đèn làm bằng nan tre giấy kiếng bóng lộn trên đường Lê Lợi, nhưng vẫn muốn tự làm một chiếc lồng đèn cho riêng mình. Tự lại thành nhóm nhỏ, đứa đi tìm nan tre về vót mỏng; con gái để dành tiền tiêu vật mua giấy kiếng đủ màu, chờ con trai làm xong khung đèn thì cắt giấy dán lên thành chiếc lồng đèn xinh xắn, chỉ chờ Trung thu là thắp đèn cây rước đi quanh xóm.

Những đứa trẻ khác, với hoàn cảnh khó khăn hơn thì chạy quanh mấy tiệm cà phê để xin lon sữa bò về làm lồng đèn. Những ngọn đèn cây cháy dở từ mấy dịp cúng kiếng cũng được đám trẻ lượm lặt, để dành rước đèn cho mùa Trung thu phố Hội... Những chiếc đầu lân cũ cũng được đám trẻ nâng



Nghệ nhân Nguyễn Hưng là người làm Thiên Cầu duy nhất ở Hội An hiện nay. Ảnh: X.S



Trung thu của các em nhỏ tại Trung tâm Nuôi dạy trẻ mồ côi Hoa Mai. Ảnh: LAM PHƯƠNG

niêu, sửa lại để chơi qua nhiều mùa trăng. Chiếc trống lân ngày đó là chiếc thùng tôn đựng nước, được bọc căng mặt bằng mấy lớp áo mưa cũ rách, nịt vào tang thùng bằng dây ruột xe cột hàng. Đồi xập xóa là nắp nồi nhôm... lên lấy từ bếp của mẹ. Đuôi lân có khi là tấm mền vải buộc nhánh lá cây.

2. "Trung thu mà không có múa Thiên Cầu cũng kể như không. Ngày cũ, dân Hội An gọi là múa Thiên cầu. Về sau, có người mua đầu lân từ Sài Gòn về biểu diễn mới gọi là múa lân. Phái cũ và phái mới cãi nhau liên tục về tên gọi. Người Hội An vốn đề huề nên có thời gọi chung là "Múa lân - Thiên Cầu", khỏi cãi nhau, mất vui", họa sĩ Trương Nguyễn Ngã kể lại.

Nói về Thiên Cầu - loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian đặc trưng của Hội An thì không thể không nhắc nghệ nhân Nguyễn Hưng - người duy nhất còn chế tạo đầu Thiên Cầu ở phố Hội. Thời thơ ấu, anh Hưng cũng mê múa lân như bao đứa trẻ khác. Không có điều kiện mua đầu lân, cậu bé Nguyễn Hưng cùng bạn bè trong xóm tập tành làm một con lân cho

riêng mình. Trong hoàn cảnh thiếu thốn, đám trẻ xin giấy xi-măng, giấy báo cũ, rút ngọn tre hàng xóm về chẻ làm khung lân. Không có tiền mua sơn, anh lên màu bằng cách dùng dầu hắc trải đường làm màu đen, lấy thuốc đỏ làm màu đỏ, đập củ nghệ lấy màu vàng.

Từ chiếc đầu lân đơn sơ được "làm càn làm đại" năm ấy, sau hơn 40 năm, anh trở thành một nghệ nhân chuyên chế tác đầu lân vật Thiên Cầu phục vụ cho các đội múa với đủ kích cỡ và hình thức. Những chiếc đầu Thiên Cầu tinh xảo, làm hoàn toàn bằng thủ công được thị trường ưa chuộng, được các đoàn lân, đơn vị ở Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh... và nước ngoài đặt mua. Mỗi con Thiên Cầu mất từ vài ngày đến nửa tháng để hoàn thiện, mỗi chiếc mang hoa văn, đường nét và thần thái khác nhau. Theo tài liệu từ Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di sản văn hóa Hội An, Thiên Cầu khác với con lân từ phần sườn khung, đuôi, mang, đến cả mắt, mũi, sừng. Riêng phần đuôi Thiên Cầu dài gấp đôi đuôi lân. Phần khung đầu Thiên Cầu thường có cảm chúi thấp

hơn tạo thế chồm tới, nom dữ dằn hơn lân. Phần mang và mắt, mũi Thiên Cầu cũng to hơn, bành hơn về phía trước. Các bài múa Thiên Cầu rất sinh động, thể hiện những ước vọng tâm linh của dân gian về sự tẩy trần, chúc phúc, tiêu trừ bệnh tật, đuổi tà, cầu mưa thuận gió hòa...

"Tôi đã thích và gắn bó Thiên Cầu từ thời thơ ấu, Thiên Cầu là nét riêng của đất và người Hội An. Bây giờ tôi có thể làm đầu lân theo đặt hàng của khách nhưng tuyệt nhiên không bỏ làm Thiên Cầu", anh Hưng nói. Trong bức tranh văn hóa của đất Faifo, người đàn ông 53 tuổi đã sống với Thiên Cầu cả cuộc đời, và trên hết là gìn giữ loại hình này như một nét di sản, cũng là nâng niu một khoảng trời ký ức của tuổi thơ, từ những mùa trăng quê nhà.

Rời Hội An, tôi về lại Đà Nẵng, theo chân trẻ con coi múa lân trên phố. Thấy trong mắt những mầm non tương lai ánh lên niềm vui, tựa hồ mình ngày bé. Trung thu vẫn ở đó, hiện hữu trong mỗi thế hệ, là ký ức tuổi thơ mang theo đến lúc trưởng thành.

X.S

Nguyễn Ngọc Hưng và thơ Trung thu

MAI BÁ ÁN

Nguyễn Ngọc Hưng là một trong những tên tuổi quen thuộc trong mảng thơ viết về tuổi thiếu nhi. Đến nay, anh đã có 7 tập thơ dành cho tuổi thơ. Dù đời riêng gặp nhiều bất hạnh cùng trọng bệnh hành hạ hơn 40 năm qua, Nguyễn Ngọc Hưng vẫn vượt lên số phận, dành tiếng nói yêu thương, trong trẻo nhất của lòng mình, của đời mình cho các cháu. Trong hàng trăm bài thơ ấy, đề tài về Tết Trung thu được Nguyễn Ngọc Hưng dành một vị trí rất xứng đáng vì đây là Tết của tuổi thơ.

Trước Tết Trung thu không lâu, có một sự kiện gắn liền với tuổi thơ, đó chính là ngày khai trường bắt đầu cho một năm học mới: "Sau ba tháng nghỉ hè/ Trời đã thoi nắng nỏ/ Hơi gió lạnh se se/ Lờ mờ sương lá cỏ" (Sáng khai trường). Đây cũng là "Ngày toàn dân đưa trẻ tới trường", nên cũng trở thành ngày gợi nhớ về kỷ niệm tuổi thơ: "Nhớ mùa thu năm trước/ Mây trắng trôi bóng bênh/ Mẹ dắt con đi học/ Bỏ xoa đầu: Cố lên!" (Lên lớp hai). Năm học mới đến trong rộn ràng không

khí Trung thu, dọc đường phố ngõ thôn những chùm lồng đèn với muôn kiểu dáng ngộ nghĩnh bắt đầu được bày bán, thu hút ánh nhìn của tuổi thơ đang háo hức chờ ngày Tết của tuổi mình: "Lồng đèn đẹp quá/ Lại nhiều nữa nhá/ Cái nhỏ cái to/ Đỏ xanh đủ cả/ Ông sao, con cá/ Kéo quán, lò xo.../ Đang ngắm cổ cò/ Đứng nhìn chị vẽ/ Bồng Nga reo khe/ A! Trung thu rồi..." (Lồng đèn). Cả không gian như ngập chìm trong không khí hội hè khi Trung thu đến: "Xôi, chè, cam, chuối... tào hương/ Thơm đội muôn bàn tay nhỏ/ Hồn nhiên gió chạy khắp đường/ Báo tin: Trung thu rồi đó!" (Gọi trăng). Và dường như vạn vật đều hòa chung vào niềm vui của con người. Nào ếch, nào châu chấu, nào nhái bén..., đến lũ nhóc cỏ gà cũng trời nhắc ti toe: "Rộn ràng trống to trống nhỏ/ Tưng đình... Ếch cồm đầy má/ Chẳng biết có gì vui thế/ Châu chấu, nhái bén... Đồng ca?/ Vênh râu nghe ngóng gần xa/ Để càng ngẩn ngơ biết máy/ Hình như lũ nhóc cỏ gà/ Cũng ti toe vài điệu gáy..." (Gọi trăng). Khiến chú dế con cũng ngơ ngàng nhìn, rồi gáy vang trời hòa cùng nhịp trống tưng đình: "Đêm nay đêm gì vậy?/ Đang xoe mắt ngơ ngàng/ Đình tưng đình... Trống giục/ Giật mình để gáy vang!" (Trung thu trong mắt dế con).

Và chính đêm trăng Trung thu, cả làng dế đã tụ tập rủ nhau về mở hội thi để phân tài cao

thấp. Nguyễn Ngọc Hưng rất tinh tế khi làm "giám khảo" cho cuộc thi này. Một "giám khảo" khá công tâm qua những góc nhìn thú vị và toàn diện, khiến cho "dế cụ tiên chi" cũng hài lòng khi chứng kiến đêm hội thi của cháu con mình: "Trung thu mở hội trăng rằm/ Anh em nhà dế hát ca rộn ràng/ Hoa hậu là o dế than/ Da đen nhem nhem như đang đốt lò/ Để cơm chơi bản đồn cò/ Được thưởng một lá cỏ to nhất vườn/ Biểu dương sức mạnh phi thường/ Để trui úi đất mở đường công binh/ Nhờ qua lảm trợn phiêu linh/ Để mèn đoạt giải điền kinh Tô Hoài/ Nghe dàn hợp xướng để choai/ Nỗi buồn như cũng rơi ngoài đêm sâu.../ Nhìn con cháu một hồi lâu/ Để cụ tiên chi vuốt râu... Mím cười!" (Hội làng dế).

Hòa tâm hồn mình vào không gian trong trẻo của tuổi thơ, Nguyễn Ngọc Hưng đã vẽ nên cảnh sắc Trung thu đầy ấn tượng. Những động tác của đoàn múa lân trên mặt đất làm xao động, làm ngỡ ngác cả một trời Thu: "Tề Thiên múa côn/ Địa phe phẩy quạt/ Mây cuộn sóng cồn/ Lân rung lục lạc/ Ông trăng ngơ ngác/ Ngó xuống trần gian/ Gì vui thế nhỉ?/ Đỏ xanh tím vàng..." (Gì vui thế nhỉ). Cảnh rước đèn Trung thu được xem là trung tâm của ngày Tết tuổi thơ với nhiều hình ảnh dí dỏm, đầy màu sắc: "Em cầm ông sao đỏ/ Chị dắt anh cá vàng/ Cùng lân con lân mẹ/ Rước mừng Trung

thu sang!" (Rước đèn). Sau rước đèn là đến múa lân, và tâm điểm với tuổi thơ chính là giờ phá cỗ. Giờ phá cỗ mà không có sự chứng kiến của ông trăng trên trời là Tết mất vui cho dù mâm cỗ có đầy ắp: "Rước đèn nhé/ Múa lân nghe/ Cỗ nữa nè/ Vun ú ụ.../ À, chậm chút/ Không có ông/ Lấy gì trông/ Mà phá cỗ?" (Bé và ông trăng).

Trung thu không của riêng ai mà dành cho tất cả trẻ thơ. Chú bé cút còi đang tui thân khi thấy ông trăng chệch mình, không đến gần mình, nhưng rồi sau đó, bỗng òa vui khi trăng đã đến và cùng rước đèn phá cỗ: "Xuống đây chơi với tớ nào!/ Ủa, mà ai đẩy trăng cao lên rồi/ Một mình một bóng cút còi/ Lê nào trăng cũng chệ... Ôi, lê nào?/ Đang lau nước mắt nghẹn ngào/ Bỗng nghe văng vẳng: Không sao, em à/ Lồng đèn nha, bánh nướng nha/ Ai ngoan cũng được chia quà Trung thu..." (Giấc mơ đêm Trung thu).

Trung thu là Tết của tuổi thơ. Hãy dành tất cả những gì thương yêu nhất cho tuổi thơ là mệnh lệnh của mọi thành viên trong gia đình và toàn xã hội. Nguyễn Ngọc Hưng làm thơ nhiều cho thiếu nhi vừa để dành cho các cháu, nhưng cũng nói hộ và nhắc nhở cho tất cả người lớn chúng ta về khát vọng ấy. Chính vì vậy, ta không ngạc nhiên khi thơ thiếu nhi của Nguyễn Ngọc Hưng được chọn khá nhiều vào sách giáo khoa cấp tiểu học trên cả nước.

M.B.Á



Nhớ lại những ngày đi học

NGUYỄN THỊ DIỆU HIẾN

Mỗi mùa khai trường, tôi thấy mình bỗng nhỏ xíu lại qua dòng ký ức "Tôi đi học" (Thanh Tịnh) miên man chảy tràn cảm xúc. Dù chẳng có ngày khai trường nào, tôi và các anh chị em được ba mẹ đưa đến lớp trong nỗi ngỡ ngàng, hoang mang. Con nhà nông, ba mẹ lam lũ với bao việc đồng áng, các con cứ tự đến trường, từ trường làng đến trường xã, trường huyện. Còn đường đi học của lũ trẻ nhà quê, mùa mưa thì lấm lem nhầy nhụa bùn đất; mùa nắng thì lờm chờm sỏi, đá, bụi. Ai ai cũng như nhau nên chẳng có gì là đặc biệt. Tóc đưa nào cũng vương màu mực lóng lánh. Áo quần thì mặc gì cũng được, miễn là không rách. Sách thì chỉ có cuốn Toán với Tập đọc. Vở thì chỉ có vở học và vở tập dùng để làm toán và viết chính tả. Tiếng trẻ ề ề đánh vần hoặc đồng thanh đọc thơ đã thành miên kỳ niệm của ngôi trường làng ngày xưa. "Trường em mái ngói đỏ hồng/ Mọc lên tươi thắm giữa đồng lúa xanh..."

Năm 1982, anh Tư tôi đỗ vào lớp 10 trường huyện, cả làng đi chợ huyện chưa có ai sắm nổi chiếc xe đạp. Anh Tư tôi cứ đi bộ theo mấy bà gánh chuối gánh khoai đi chợ bán mà đến trường. Có khi nửa đêm gà gáy hoang, tưởng trời sắp sáng nên mẹ kêu anh dậy đi học. Đi bộ 7km đến trung tâm huyện, trời vẫn còn tối. Thế rồi ba tôi chất bốp mua được cái đồng hồ lên dây của Liên Xô. Có chuông đồng hồ reng reng báo thức, anh tôi chủ động thời gian đi học. Tôi nhớ ba ghi lên trên tường ngày nhà tôi có người bạn mới: "Đồng hồ - 2-11-1982". Nhưng phải hết kỳ I năm học ấy, tuổi học trò anh tôi mới sang trang bằng chiếc xe đạp khung đơn hiệu Đà Nẵng màu tím. Ba tôi đã đổi bốn ký hồ tiêu - đặc sản quê nhà - lấy chiếc xe đạp cho anh đi học. Không thể diễn tả nỗi niềm sung sướng pha lẫn kiêu hãnh của anh tôi. Có lẽ chiếc xe đạp ấy là tài sản lớn nhất của gia đình. Và nó là "bảo vật" tuổi học trò của cả bốn anh em tôi trên hành trình đi học dưới huyện. Những đứa học trò thuở ấy vừa là những tay lái lụa trên cung đường toàn đèo dốc: dốc Ông Quỳnh, đèo cây Gạo, dốc Đình, dốc Ông Bưởi, dốc bờ sông...; vừa là thợ sửa xe cừ khôi: xe bị "trật cóc", ổ líp quay re re mà đạp không chạy, thế là lấy cục đá đập đập vào, đạp chạy tiếp. Rồi



Minh họa: HOÀNG ĐẶNG

may triên, vá xe, thay cục gôn phanh trước phanh sau, cục gôn bằng su chỉ bằng ngón tay cái mà dùng để thắng là biết... mong manh như thế nào rồi. Nhưng đám học trò quê tôi chẳng có ai xô dốc thả phanh mà tai nạn nặng cả. Có lần, anh trai tôi chạy xe o o vào đồng rơm giữa đường, tông trúng cục đá ai chơi kháy. Thế là ngã u trán. Mà đau đớn hơn là cây bút máy Hồng Hà bị bể mất phần nắp. Không sao, "chiến tích" Hồng Hà ấy cũng truyền lại đến anh kế, rồi tôi và đứa em út.

Đó là phương tiện đi học. Còn "sách vở thân yêu" thì thiếu trước hụt sau. Anh em chúng tôi học chung chương trình một bộ sách. Và sách thì đầu năm mỗi lớp được thư viện trường phát cho cỡ 3-4 bộ. Thế là chia ra rồi đổi nhau học. Đứa có sách Toán thì không có Sinh; có Văn thì không có Địa... Riêng tôi thường được cuốn "Phụ lục trích giảng Văn học" - cuốn sách chỉ để tham khảo chứ không có trong chương trình chính khóa. Qua bao nhiêu đời học sinh, càng về sau, sách càng cũ, rách bìa, thiếu trang. Nhưng dù nhận cuốn sách nào, chúng tôi cũng đem về đọc hết qua một lượt, đóng sửa và bao bọc lại, làm mới cho sách. Niềm khát sách, khát chữ ngày xưa khiến lũ học trò đều ghiền đọc sách. Chúng tôi đọc tất cả loại sách báo, miễn là có chữ. Sách truyện thì chuyển nhau đọc cả trường. Tôi đã thuộc nhiều bài thơ, cáo, hịch nhờ học trước cùng các anh của mình.

Điều đặc biệt của anh em chúng tôi là

trước ngày khai giảng, ai cũng được ba dẫn đi mua vở hoặc tập giấy. Sau đó ba dùng giấy báo hoặc giấy xi măng bao vở, chúng tôi tự thiết kế nhãn và dán vào bất cứ góc vở hoặc sách tùy thích. Những năm 80 của thế kỷ trước, được đi học là niềm hạnh phúc lớn lao nên khó khăn về phương tiện, điều kiện sách vở được xem là điều bình thường. Tôi không nhớ rõ mức học phí thời ấy, nhưng hình như là không có hoặc rất ít. Đa số các bạn nghỉ học vì gia đình khó khăn cần lao động và học đúp không lên lớp, chứ không phải vì học phí.

Những mùa thu đi qua đời tôi. Những ngôi trường đi qua đời tôi. Và ngôi trường từ đó tôi đi rồi quay trở lại với vai trò người truyền lửa tri thức. Dường như việc gắn bó với mái trường, với tuổi học trò đã khiến tôi quên mất thời gian không bên không bờ, quên mất tóc mình đã pha sương. Tôi như gặp lại thanh xuân của mình mỗi mùa khai trường trong tà áo trắng thơ ngây. Tôi mơ màng trông theo về duyên dáng nữ sinh "Em tan trường về/ Đường mưa nhỏ nhỏ/ Ôm nghiêng tập vở/Tóc dài tà áo vờn bay" (Phạm Thiên Thu) những ngày đến lớp.

Vậy đó, nhìn những mùa thu đi rồi mơ màng xao xuyến với thu, tôi thấy mùa dịu dàng này đâu chỉ là những tàn phai. Đưa mắt theo đám lá đủ sắc màu đang làm duyên với gió, tôi nhận ra mùa thu là mùa xuân thứ hai khi mọi chiếc lá đều là những bông hoa (A.Camus).

NT.D.H



Hấp dẫn quán chè "3 không"

HUYỀN LÊ

Hoạt động hơn 35 năm, quán chè Ông Cúc (918 Trần Cao Vân, quận Thanh Khê) trở thành địa chỉ quen thuộc của không ít người dân Đà Nẵng. Ngoài bảng thực đơn hơn 30 món, chè Ông Cúc còn giúp thực khách yên tâm với nguyên tắc chế biến "3 không": không đường hóa học, không hương liệu phẩm màu và không chất bảo quản.

Những hạt đậu thơm mềm hòa quyện với vị béo ngọt của nước cốt dừa giúp ly chè đậu ở quán Ông Cúc trở nên đáng nhớ. Nhiều năm qua, ly chè đậu ở đây vẫn giữ lại công thức chế biến truyền thống gồm đậu đỏ nấu mềm, không bỏ nát, ăn kèm sương sáo, bột lọc, nước cốt dừa và một ít dừa sấy giòn thơm. Những năm 80, mỗi ly chè đậu như thế được Ông Cúc bán giá 500-1.000 đồng và nay cũng chỉ giao động ở mức 12.000 đồng để tất cả mọi người đều có thể thoải mái thưởng thức ly chè đậu làm nên thương hiệu Ông Cúc.

Bên cạnh đó, thực đơn của quán còn khá nhiều sự lựa chọn như chè Thái, chè sầu riêng nguyên múi, chè thập cẩm, chè bưởi, chè khoai dẻo, chè xoài xoài, chè dừa dầm, sữa chua nếp cẩm... Trong đó, món chè Thái có hương vị đặc trưng khi phần sầu riêng



Chén chè đậu hấp dẫn tại quán chè Ông Cúc.

Ảnh: H.L

được nấu thành nước cốt đậm đặc, có độ dẻo và thơm. Hòa quyện cùng nước cốt sầu riêng là các loại thạch đầy màu sắc như thạch dừa, thạch rau câu, hạt dẻ, mít chín, cơm long nhãn... Khi thưởng thức, mọi người dễ dàng cảm nhận được sự hòa quyện tinh tế giữa các lớp hương vị, như vị ngọt thơm của sầu riêng, mít chín, giòn sực của thạch, long nhãn và béo của nước cốt dừa. Chưa kể, chè sầu riêng nguyên múi cũng là điểm nhấn đáng chú ý trong thực đơn. Với việc sử dụng sầu riêng nguyên múi, ly chè giữ được độ dẻo, ngọt, thơm tự nhiên và hấp dẫn của loại trái cây đất đỏ này.

Nhờ vào chất lượng dịch vụ, quán chè Ông Cúc không chỉ giữ được lượng khách hàng quen thuộc mà còn thu hút nhiều thực khách mới. Và ở đó, mỗi món chè đều thể hiện sự tỉ mỉ, chu đáo từ công đoạn lựa chọn nguyên liệu đến chế biến theo phương pháp an toàn vệ sinh thực phẩm để góp phần làm nên danh tiếng suốt hơn ba thập kỷ qua.

H.L

▽ sách mới, sách hay

1. "Đặc khảo về tín ngưỡng thờ gia thần" (NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, tái bản 8-2024) do hai nhà nghiên cứu Huỳnh Ngọc Trảng và Nguyễn Đại Phúc biên soạn không chỉ cung cấp cho bạn đọc cái nhìn tổng quan về văn hóa thờ tự trong ngôi nhà Việt mà còn lý giải sâu sắc đặc trưng và hình thái tâm linh của người Việt. Với nội dung khoa học được trình bày dễ hiểu, hấp dẫn, chắc chắn "Đặc khảo về tín ngưỡng thờ gia thần" sẽ là cuốn đọc giả đến trang sách cuối cùng.

Việc thờ tự tổ tiên ở xứ ta không chỉ là chuẩn mực luân lý mà còn nhằm chỉ rõ "Ta là một nhân vị có cội nguồn, chứ không phải là một tay ma cà bông... không có gia phả!". Phụng thờ tổ tiên là một nghĩa vụ của đạo Hiếu được chế định trong cổ luật nên không

gian thờ tự năm đời (Ngũ đại mai thân chủ) ở mỗi gia đình là một thiết chế cụ thể. Đó là quy phạm của thế gian, còn ở khía cạnh tín ngưỡng, tập hợp vong hồn tổ tiên là một bộ gia thần có công năng chứng giám và phù hộ cho con cháu trong mọi việc làm ăn sinh sống.

Chính vì vậy, nơi thờ tự tổ tiên là không gian thiêng liêng nhất trong nhà. Tín ngưỡng này bắt nguồn từ quan niệm "Vạn vật hữu linh", đó là niềm tin về sự bất tử của linh hồn: Thác là thể phách, còn là tinh anh. Thể phách hiểu là vía, tinh anh là hồn. Nhưng còn có niềm tin khác vào sự "kính thành" như Kinh Thư viết đại ý: Trời không thân với ai, chỉ thân với người hay kính (...). Quý thần thường không có chứng giám cho ai, chỉ chứng giám cho kẻ có lòng



kính thành. Hiểu nôm na là: "Có thờ có thiêng, có kiêng có lành".

2. "Những bức thư gửi từ hành trình sống" tác giả Đinh Hoàng Anh (NXB Dân trí, 8-2024) viết về tâm thế lạc quan, bình thản đón nhận mọi điều trong cuộc sống để có bình an.



Sách lấy ý tưởng về những lá thư. Độc giả có thể mở bất cứ trang nào, đọc từ bất kỳ đâu những đoạn văn ngắn, những câu chuyện nhỏ. Tác giả sắp xếp các bài viết thành ba phần: Cuộc sống là ngôi trường vĩ đại, Những câu hỏi chính là những con đường và Ta đến vườn hoa đời

này để nở hoa trong yêu thương. Trước mọi câu hỏi, mọi vấn đề xảy ra, tác giả thể hiện thái độ sống thuận theo tự nhiên, giống như bông hoa tự nở tự tàn hay mặt trời mọc rồi lặn. Thuận tự nhiên không phải không làm gì, mà là không cưỡng ép vạn vật đi ngược quy luật vốn có, cũng như không buộc con người làm trái với mong muốn bản thân. Với tác giả, đó chính là thuận tự nhiên.

Tác giả viết: "Điều quan trọng hơn cả đối với hành trình trên thế gian này là gì? Tôi suy nghĩ về vấn đề này từ hồi rất nhỏ cho đến hôm nay, và đã có vô số câu trả lời khác nhau, nhưng chưa bao giờ thấy thực sự thỏa đáng. Thế rồi, vào một ngày cuối xuân trong trẻo dịu dàng, ngồi trước khung cửa sổ mệnh mang gió, tôi chợt nhận ra chẳng có gì là quan trọng, hoặc là mọi thứ đều quan trọng như nhau...".

MẪU ĐƠN

Thêm yêu những giờ học lịch sử

HUYỀN VŨ

Mong muốn học lịch sử thực tế và lôi cuốn hơn, nhiều học sinh, sinh viên chủ động tìm đến bảo tàng cũng như tham gia các chương trình giáo dục truyền thông, qua đó tìm hiểu giá trị di sản văn hóa và những sự kiện lịch sử gắn liền với sự phát triển của vùng đất.

Đến Bảo tàng Đà Nẵng ngày cuối tuần, tôi gặp Phạm Quế Hằng, sinh viên lớp 20CVNH02, ngành Việt Nam học, Trường Đại học Sư phạm (Đại học Đà Nẵng) đang quan sát các hiện vật trưng bày khu nhà chõ. Hằng cho biết mình đến bảo tàng để tìm hiểu thông tin hoàn thành bài tiểu luận. Không chỉ đến bảo tàng phục vụ nghiên cứu các môn học mà khi có thời gian, Hằng vẫn đến bảo tàng dung nạp những kiến thức từ các bộ sưu tập, hiện vật từ thời cổ đại đến hiện đại. Đến đây, Hằng có thể khám phá các giá trị văn hóa và tài liệu lịch sử, các công trình kiến trúc độc lập và các cuộc chiến tranh đã diễn ra. Theo Hằng, bảo tàng làm "sống" lại các hiện vật qua hoạt động khảo cổ hay hình ảnh nhà chõ giúp biết thêm về cuộc sống khó khăn của một số hộ dân phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà thời điểm trước năm 2000. "Việc tiếp cận, tìm hiểu lịch sử thông qua bảo tàng khá thú vị. Với em, bảo tàng là điểm đến thu hút, nơi bản thân có thể xây dựng



Các em sẽ học môn lịch sử hiệu quả hơn khi tham gia các chương trình giáo dục truyền thông tại bảo tàng. TRONG ẢNH: Các em học sinh học làm thuyết minh viên tại Bảo tàng Đà Nẵng. Ảnh: H.V

nền tảng kiến thức, văn hóa bền vững cho con đường hướng dẫn viên sau này", Hằng bày tỏ.

Trong khi đó, chị Nguyễn Thị Yến Anh (47 tuổi), giáo viên bộ môn Mỹ thuật, Trường Tiểu học Hồng Quang (quận Liên Chiểu) thường xuyên đưa con gái Phan Thị Minh Tâm đến Bảo tàng Mỹ thuật Đà Nẵng để chiêm ngưỡng tác phẩm hội họa. Chị cho biết, nhận thấy con gái yêu thích bộ môn vẽ nên ngoài cho con đi học các kỹ năng cơ bản thì chị vẫn sắp xếp thời gian để đưa con đến bảo tàng chiêm ngưỡng tác phẩm, tư liệu của họa sĩ ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên cũng như các họa sĩ quốc tế. "Việc ngắm nhìn trực tiếp tác phẩm tại bảo tàng giúp con gái tôi có đa dạng góc nhìn cũng như cảm quan bố cục để hoàn thành những bức tranh đẹp.

Tôi tạo thói quen thường xuyên đưa con đến bảo tàng bởi đó là nơi các con cũng như chúng ta có thể tìm thấy nguồn tư liệu quý giá, những giá trị vô hình mà cuộc sống hiện đại rất khó tìm được", chị Anh cho hay.

Thời gian qua, hầu hết các bảo tàng tại thành phố đẩy mạnh chương trình giáo dục truyền thông, phối hợp trường học đưa học sinh đến tham quan, học tập tại bảo tàng. Ông Huỳnh Đình Quốc Thiện, Giám đốc Bảo tàng Đà Nẵng cho biết, các chương trình "Thuyết minh viên nhí", "Giờ học ngoại khóa tại bảo tàng", "Giờ học trực tuyến"... dành cho học sinh được xây dựng dựa trên nguồn tư liệu, hiện vật đang lưu giữ tại bảo tàng với mục tiêu tăng tính tương tác, tạo sự hứng thú, giúp các em dễ dàng tiếp cận

thông tin. "Mỗi chương trình, bảo tàng sẽ xây dựng khung giáo dục riêng sát với từng nội dung, sự kiện liên quan và nhà trường chủ động lựa chọn không gian văn hóa muốn hướng đến. Các em tự do tham quan, đặt câu hỏi, tìm hiểu và tương tác với thuyết minh viên thông qua những câu chuyện gắn liền không gian văn hóa. Đồng thời, bảo tàng xây dựng các thước phim tư liệu để các em trải nghiệm đa dạng giác quan. Năm ngoái, bảo tàng phối hợp Trường THCS Trưng Vương tổ chức 6 buổi học trực tuyến cho 200 học sinh với chủ đề "Đà Nẵng mở đầu cuộc kháng chiến chống Liên quân Pháp - Tây Ban Nha (1858 - 1860)". Theo tôi, những giờ học tại bảo tàng cũng như ngoại khóa phần nào giúp các em thêm say mê học lịch sử, giáo dục lòng yêu nước và kế thừa truyền thống di sản văn hóa tương lai", ông Thiện cho hay.

Bên cạnh đó, Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng cũng tổ chức chương trình giáo dục dành cho học sinh như "Cùng em khám phá", "Đưa bảo tàng đến trường học" hay "Chuyên đề giáo dục thông qua các buổi trao đổi học thuật" cho sinh viên. Bà Hà Thị Huyền Anh, Phó trưởng phòng Giáo dục - Truyền thông, Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng, cho biết chương trình tại bảo tàng với phương pháp học kết hợp lắng nghe nội dung, vừa xem trình chiếu hình ảnh và ghi nhớ từ khóa quan trọng, hỏi đáp, tham gia trò chơi, giúp các em dễ tiếp thu, ghi nhớ kiến thức sâu hơn. Quan trọng hơn, trong quá trình học các em phát triển đa dạng kỹ năng như làm việc nhóm, quan sát, phân tích cho đến khả năng trình bày vấn đề.

H.V

Tính nhân văn từ sản phẩm "Chân giả chủ động"

HUYỀN LÊ

Là dự án duy nhất của sinh viên Việt Nam lọt vào vòng chung kết cuộc thi ASEAN Green Entrepreneurship Hackathon 2024 (Hackathon Khởi nghiệp xanh ASEAN) và xuất sắc giành giải Nhất, sản phẩm "Chân giả chủ động" của đội Flexiled, Đại học Duy Tân mang đến hy vọng về dòng sản phẩm chất lượng, giá thành rẻ cho người khuyết tật chân.

Vượt qua gần 200 đội dự thi, điểm khác biệt ở sản phẩm "Chân giả chủ động" là khả năng điều chỉnh lực ở bàn chân, cho phép sản phẩm thích ứng linh hoạt với từng cá nhân sử dụng. Ngoài ra, cơ cấu tăng chỉnh ở khuỷu chân cũng được thiết kế thông minh, giúp người dùng dễ dàng điều chỉnh lên - xuống, rộng - chặt. Sản phẩm sử dụng vật liệu carbon nhẹ và bền, giúp giảm trọng lượng chân giả nhưng vẫn bảo đảm độ chắc chắn. Trước khi mang sản phẩm đi dự thi, nhóm đã tiến hành thử nghiệm trên 3 người khuyết tật thuộc Hội Người khuyết tật Đà Nẵng



Đội Flexiled, Đại học Duy Tân xuất sắc giành giải Nhất cuộc thi Hackathon Khởi nghiệp xanh ASEAN năm 2024. Ảnh: H.L

và hầu hết nhận về phản hồi tích cực.

Chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật, sản xuất, vận hành, Hồ Ngọc Huy, sinh viên ngành Cơ điện tử, thành viên Flexiled cho biết, sản phẩm được hoàn thiện ngay tại Trung tâm Kỹ thuật Cơ khí - CME của Đại học Duy Tân với 100% linh kiện trong nước. Nhờ đó, chi phí giảm đáng kể, giúp người khuyết tật chân tại Việt Nam dễ dàng tiếp cận sản phẩm trong tương lai. Để nghiên cứu, chế tạo thành công sản phẩm, nhóm đã khảo sát kích thước mẫu chi dưới của người Việt Nam qua các độ tuổi, từ đó lựa chọn kích

thước phổ biến để thiết kế mô hình 3D kết hợp bản vẽ gia công chế tạo chi tiết và lắp ráp thành công sản phẩm. Sản phẩm thiết kế bao gồm những bộ phận chính như khớp gối, khuỷu chân và bàn chân. Đặc biệt, khớp gối sử dụng hệ thống giảm chấn thủy lực, hỗ trợ chuyển động gấp duỗi và bảo đảm an toàn nhờ tính toán kỹ các thông số kỹ thuật trong suốt quá trình thiết kế, lắp đặt.

Sản phẩm "Chân giả chủ động" được ban giám khảo cuộc thi đánh giá cao nhờ những cải tiến vượt trội về mặt kỹ thuật, thẩm mỹ cũng như tính nhân

Sản phẩm "Chân giả chủ động" của đội Flexiled từng giành giải Nhì lĩnh vực công nghệ, chế tạo sản phẩm tại cuộc thi "Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp" lần thứ VI (SV-STARTUP) nằm trong khuôn khổ Ngày hội khởi nghiệp quốc gia của học sinh - sinh viên 2024 và giải Ba tại Vòng chung kết cuộc thi Accessibility Design Competition (ADC 2023) khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

văn khi chú ý đến mức giá hợp lý cho người tiêu dùng Việt. Nông Thảo Lê, sinh viên ngành Quản trị Marketing và Chiến lược, thành viên Flexiled cho hay, ý tưởng thực hiện sản phẩm xuất phát từ thực tế người khuyết tật chân gặp bất tiện trong di chuyển, sinh hoạt hằng ngày, trong khi sản phẩm chân giả nhập khẩu có giá thành cao. Theo Lê, đa phần người khuyết tật chi dưới ở Việt Nam chọn chân giả giá thành rẻ, tính linh động thấp nên đáng đi không tự nhiên, thời gian sử dụng ngắn. Một phần nguyên nhân do giá thành chân giả chủ động nhập khẩu hiện khá cao. Đơn cử, muốn lắp đặt một chân giả trên gối của hãng Ottobock, người khuyết tật phải bỏ ra từ 35 - 320 triệu đồng, trong khi hãng Vulcan Augmetics là 25 - 45 triệu đồng. Theo tính toán, sau khi hoàn thiện, giá thành sản phẩm chân giả chủ động của nhóm sinh viên chỉ dao động khoảng 10 triệu đồng.

Cuộc thi ASEAN Green

Entrepreneurship Hackathon 2024 do Đại học Universitas Islam Indonesia (Indonesia), Cao đẳng Bách khoa Temasek (Singapore) cùng Tổ chức P2A (mạng lưới phi lợi nhuận của các trường đại học trong khu vực ASEAN) phối hợp tổ chức, với mục đích thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tinh thần kinh doanh bền vững trong khu vực Đông Nam Á. PGS.TS. Vũ Dương, Phó hiệu trưởng Trường Công nghệ (Đại học Duy Tân) khẳng định sản phẩm chân giả đã thể hiện sự sáng tạo và tinh thần vì cộng đồng của các em sinh viên. Ngoài ra, việc đạt thành tích cao trong một cuộc thi khu vực phần nào khẳng định sản phẩm hoàn toàn có khả năng cạnh tranh với mặt hàng nhập khẩu. Nhóm Flexiled đã nộp hồ sơ đăng ký sở hữu trí tuệ cho sản phẩm và thiết lập website, fanpage nhằm hướng đến việc thương mại hóa sản phẩm trong thời gian tới.

H.L

Những cuộc trở về...

TRẦN THU THỦY

Trong khuôn khổ chương trình "Về nguồn", năm 2024 các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ Báo Đà Nẵng tổ chức nhiều hoạt động đẩy ý nghĩa cho cán bộ, đảng viên và quần chúng ưu tú về một số di tích lịch sử của thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam. Qua những cuộc trở về này để mỗi người được cảm nhận sâu sắc quá khứ lịch sử hào hùng của dân tộc, để nhớ về những nơi đáng nhớ.

Hòn Tàu

Chi cách Đà Nẵng hơn 40km nhưng với chúng tôi để có chuyến đi này phải nhiều tuần chuẩn bị. Cơ quan hầu hết đều nghe nói đến địa danh này, bởi nó liên quan trực tiếp đến một giai đoạn lịch sử của Báo Đà Nẵng. Mục đích chuyến đi là thăm lại khu căn cứ một thời gắn bó với cuộc kháng chiến cách đây gần 60 năm, cũng là dịp để chúng tôi tưởng nhớ một thời đáng nhớ. Đi để hiểu thêm các thế hệ cách mạng ngày trước, trong đó có các nhà báo chiến sĩ đã hoạt động, chiến đấu gian khổ và hy sinh như thế nào.

Hòn Tàu là dãy núi giáp ranh 3 huyện Nông Sơn, Quế Sơn và Duy Xuyên, có diện tích gần 100 km². Nhìn từ xa, dãy núi như bức bình phong che chắn an toàn, chính vì vậy Hòn Tàu được chọn làm căn cứ cách mạng giai đoạn năm 1968-1975. Cách nơi chúng tôi đến hơn một cây số về phía tây có một cái hang khá rộng, là chỗ "thủ gian" lý tưởng để căn cứ mỗi đêm khi rồi rảnh ngồi nhìn về phía biển, nơi xa ấy là thành phố "Đêm đêm quảng sáng phía chân trời". "Phía chân trời" đó là thành phố Đà Nẵng.

Là căn cứ địa của Đặc khu ủy Quảng Đà (gồm thành phố Đà Nẵng và một số huyện của Quảng Nam), nhiều quyết định quan trọng trước năm 1975 được thảo luận tại căn cứ này. Mới đó mà đã sắp 50 năm, ngày đó tôi được 3 tuổi và nhiều bạn trong đoàn chưa ra đời. Nửa thế kỷ cho một niềm vui hết đạn bom, chết chóc, bao nhiêu mùa khoai sắn đã bình yên trên vùng chiến địa này.

Nhớ lại, cách đây 13 năm, lãnh đạo cơ quan được tham gia đoàn cán bộ đi tìm đồng đội do Ban Tuyên giáo Thành ủy Đà Nẵng tổ chức. Tôi được phân công lo hậu cần. Hôm đó, tôi được biết tại cái hang đá trên kia, tất cả lặn người không tìm được nước mắt. Tháng 5-1972, 10 cán bộ tuyên giáo, trong đó phần lớn là phóng viên Báo Cờ giải phóng Quảng Đà tránh bom trong cái hang lớn ấy. Bất ngờ một trận mưa bom B52 dội xuống, một tảng đá cực lớn nứt ra và bít kín miệng hang, bên trong có người hy sinh, có người bị thương.



Chi bộ Kinh tế - Thời sự, Chi bộ Hành chính - Cuối tuần - Văn xã về nguồn tại khu di tích lịch sử Đặc khu ủy Quảng Đà (Căn cứ Hòn Tàu), ngày 27-7-2024. Ảnh: ĐẮC MẠNH

Thế hệ đi trước làm ra truyền thống, chúng tôi hôm nay được trở về nơi đây như một lời nhắc khôn nguôi: Mỗi người hãy giữ lấy những di tích lịch sử trong tâm tưởng, trong công việc và trong ứng xử mỗi ngày.

Do điều kiện đường sá lúc bấy giờ, mà mãi đến sau năm 2010 mới đưa được máy móc để phá tảng đá kia, mở được cửa hang. Tất cả đều bật khóc khi thấy những bộ hài cốt quanh miệng hang - các anh đã tìm cách ra khỏi cái hang đá ác liệt đó... Bên những di cốt ấy, ai cũng nhói lòng khi thấy những cây bút kim tinh, máy ảnh, đồng hồ, vải dù... còn sót lại. Thân nhân của các anh, người từ Hải Phòng, Quảng Trị, Thanh Hóa... cầm lại những di vật ấy, không ai còn nước mắt để khóc cho đến lúc làm lễ truy điệu. Các anh hy sinh khi tuổi còn rất trẻ, có người vợ mới sinh, có người vừa đến chiến trường này nhưng cũng có người gần bó đã nhiều năm. Và cũng từ đó, thân nhân của các anh xem Báo Đà Nẵng là nơi chốn thân thiết.

Hôm nay Hòn Tàu khác rất nhiều, vẫn rừng thưa tháng Bảy, vẫn tiếng chim gù xa trong nắng, tôi nhìn con đường bê-tông uốn lượn duyên dáng bên ao lòng. Những hàng keo lá tràm xanh ngắt, những đám sen thanh khiết đầy sao xuyên của một vùng quê yên ả thanh bình.

Duy Xuyên

Chúng tôi được về Duy Xuyên, về thăm lại nơi chị Dương Thị Xuân Quý, nhà báo nữ duy nhất hy sinh trong kháng chiến năm 1969 tại chiến trường Quảng Đà. "Thôi em nằm lại/ Với đất lành Duy Xuyên". Có nhiều bài viết đầy sâu lắng về chị, sự hy sinh của chị mãi mãi xứng đáng để ngợi ca, để suy ngẫm về lẽ sống và để tự hào. Người phóng viên ấy cũng là người mẹ trẻ mới 27 tuổi gửi con gái mới 16 tháng tuổi lại cho bà ngoại để "Miền Nam gọi hai chúng mình có mặt". Chị chọn Khu 5, nơi chiến trường ác liệt vì nơi đây là thực tế phong phú nhất, dữ dội nhất. Nơi Mỹ đổ bộ đầu tiên, nơi có "trận đầu đánh Mỹ" nhưng cũng có chút riêng tư: chồng chị, nhà thơ Bùi Minh Quốc cũng đang "Mỗi đêm ra đi giận dị hiển mình/ Để làm nên buổi mai đây nắng".

Dầu được khuyên nên chọn đi thực tế ở một nơi nào đó "bình yên" hơn Quảng Đà, nhưng chị quyết đến nơi ác liệt nhất. Chị ghi trong nhật ký "Lo, mình lo chứ. Nhưng mình quyết tâm và nghị thế này: dù có chết thì cũng như bao người phải chết thôi. Nghĩ vậy, không thấy sợ nữa...". Trong văn học cận đại có rất nhiều bài thơ về sự hy sinh, về những giọt nước mắt chia ly, nhưng với "Bài thơ về hạnh phúc" của Bùi Minh Quốc được nhiều người thuộc, nhiều người xúc động, và với nhiều người là một dấu ấn trong quá trình cảm thụ văn chương. Chúng tôi nghĩ đó là một trong ít bài thơ khóc vợ hay nhất.

Bên bia tưởng nhớ nhà báo liệt sĩ Xuân Quý, chúng tôi nghe lại bài thơ ấy trong xúc động vô cùng. Riêng tôi hình dung chị nhỏ nhắn và xanh xao, yêu con, yêu chồng và nhất là sự cương nghị, dứt khoát, rồi nghĩ đến giây phút kinh hoàng khi đạn thù găm vào thân xác chị, nghĩ về cái chết vì niềm tin chiến thắng của chị và của hàng triệu người Việt Nam. Hôm nay, chúng tôi về bên chị, lòng đầy ngưỡng mộ nhưng hơn tất cả là sự biết ơn. Nơi chị hy sinh không chỉ là địa chỉ đó, mà chị là tấm gương, là sự thôi thúc.

Những người làm báo chúng tôi, giờ đây sau hơn 55 năm, điều kiện làm việc khác trước nhiều, thực tiễn tác nghiệp cũng khác trước nhiều, "Giữa hai cơn đau em ngồi ghi chép" mãi mãi là lời dặn nghiêm khắc và chí tình về những việc hằng ngày của chúng tôi. Xin thưa với chị rằng, chúng tôi trước mỗi công việc, trước mỗi phân vân nào đó, xin được nghĩ về chị như một lời dặn cho riêng mình: "Thức dậy bao điều mới mẻ trong em/ Nơi ngọn bút nghe cuộc đời thôi thúc".

Duy Xuyên đất lành để chị nằm lại, nơi "tương lai tươi thắm ngọt lành" hôm nay bình yên làng trên xóm dưới. Có thể chưa phải thái bình sung túc, nhưng tôi ngỡ ngày trước về đẹp như tranh



Chi bộ Tòa soạn về nguồn tại Khu căn cứ Cách mạng K20, ngày 3-8-2024.

Ảnh: BÙI ANH CHUNG

của xứ này. Nơi đây có nông thôn vào loại đẹp nhất của miền Trung. Duy Xuyên có Trà Kiệu, có Mỹ Sơn di sản văn hóa nhân loại... làng đẹp như một bức tranh đẹp, sum suê cây trái, chân trời xanh muốt, những đường quê uốn lượn như một ân tình. Cũng những trái bưởi, trái bòng tôi hay gặp, nhưng tôi chưa thấy cây bưởi để đến và trầm quã như ở đây. Bông giấy tôi thấy nhiều nơi, nhưng khi đứng dưới sắc màu này mới thấy mấy chậu bông giấy nhà tôi còn lâu mới trở thành ngạc nhiên đây đó. Duy Xuyên đất lành... Một chuyến đi hơn một chuyến đi, đúng hơn là một cuộc trở về.

Căn cứ K20

Đọc cái tên thấy giống truyện trinh thám, thật ra đây là danh xưng nổi tiếng và quen thuộc của thành phố Đà Nẵng. Những năm trước năm 1975, nơi đây được gọi là "căn cứ lõi", chúng tôi hiểu như là một trận địa bí mật của cán bộ, du kích ta ém quân, làm nhiệm vụ. Nay thành một di tích lịch sử, chỉ vài mươi phút xe là tới.

Nghe thì không hình dung hết tính chất hùng ca một thuở của cha ông, chỉ khi trực tiếp đến cái địa danh này chúng tôi mới thấy thấm thía sự sáng tạo và can trường của những người dân, du kích, cán bộ thâm lặng và anh hùng năm xưa. Đà Nẵng là căn cứ liên hợp quân sự lớn thứ nhì ở miền Nam, đây là bản doanh của Quân đoàn 1 và sân bay vào loại nhộn nhịp nhất, vậy mà thật kỳ diệu, ngay trong trùng điệp đồn bót ấy những người chiến sĩ K20 thuở nào vẫn hoạt động, chiến đấu. Ban ngày xuống hầm, ban đêm trời dậy hoạt động, tuyên truyền, tổ chức và dĩ nhiên chiến đấu với quân giặc.

Đến nhà thờ bà Nhiêu, nơi có 6 hầm bí mật được xây dựng từ năm 1962-1968 ở ngay dưới nền nhà thờ, góc trước sân nhà, sau vườn, dưới các bàn thờ và trong bếp. Được chỉ dẫn xem một hầm bí mật ngay trước sân nhà thờ bà Nhiêu, ngụy trang như bậc thêm bình thường mà thật sự thần phục lòng dân. Những năm ấy, lòng dân như lũy như thành. Phía Phước Trường có cây me trăm tuổi cũng là điểm hoạt động của du kích.

Anh hùng Phan Hành Sơn với chiến công chiến đấu không cân sức ngay trong lòng Non Nước và đây, K20 như một niềm tự hào về sự dũng cảm, mưu trí. Nay nơi đây thành điểm lưu niệm, là di tích cách mạng.

K20 là căn cứ lõi, cũng có khi gọi là căn cứ lõi, nằm trong chuỗi căn cứ của một vùng rộng lớn "xôi đậu": ngày giặc, đêm ta. Sẽ có chút ngạc nhiên và có thể không giải thích được nếu không trực tiếp đến. Vì sao ngay giữa mênh mông lòng địch như vậy mà vẫn kiên trung những "lõm" anh hùng. Những bình yên hôm nay, phố xá đường ngay lối thẳng, nhà cửa san sát vốn ngày trước là những cánh đồng cát trắng. Đồn bót và không xa phía biển là sân bay Nước Mặn ngày đêm trực thăng và L.19 lên xuống.

Qua khỏi danh thắng Ngũ Hành là mênh mông cát trắng, những Hòa Quý, Hòa Hải là địa danh của những làng xã. Cán bộ ta được dân che chở, ban ngày xuống hầm bí mật, giặc chà đi xát lại với chó béc-giê và lưỡi lê. Giặc đi càn và "xăm xăm" gần như không sót. Chuyện kể lại, những lúc giặc "xăm" trúng hầm, cán bộ ngồi dưới hầm và để bảo đảm không lộ bí mật, nên những cán bộ đã lấy khăn cầm sẵn, để khi lưỡi lê chẳng may "xăm" trúng người, sẽ lấy khăn ấy cầm nhẹ lưỡi lê, để làm gì? Để khi giặc cầm xuống hay rút lưỡi lê lên sẽ không thấy máu, nhưng quan trọng là đánh lừa địch, để địch có cảm giác bên dưới vẫn là đất chặt chứ không phải là khoảng trống của hầm.

Ký ức là sự lưu giữ lịch sử, chúng tôi chỉ muốn các bạn của chúng tôi hôm nay khi về căn cứ K20 hãy nhớ rằng nơi đây ngày xưa "Đất quê ta mênh mông/ Quân thù không xâm hết được/ Lòng mẹ rộng vô cùng/ Đủ giấu cả hàng sư đoàn dưới đất/ Nơi hầm tôi lại là nơi sáng nhất/ Nơi con tìm ra sức mạnh Việt Nam" (Dương Hương Ly).

Thế hệ đi trước làm ra truyền thống, chúng tôi hôm nay được trở về nơi đây như một lời nhắc khôn nguôi: Mỗi người hãy giữ lấy những di tích lịch sử trong tâm tưởng, trong công việc và trong ứng xử mỗi ngày.

T.T.T

Paris sẽ có thêm biểu tượng mới

TRẦN ĐẮC LUẬN

"Tôi muốn hai biểu tượng này luôn đồng hành cùng nhau", Thị trưởng Paris, bà Anne Hidalgo, chia sẻ với một tờ báo Pháp khi nói về việc tháp Eiffel sẽ giữ lại biểu tượng Vòng tròn Olympic vĩnh viễn chứ không gỡ xuống sau khi Thế vận hội kết thúc.



Góc ảnh chụp được khoanh khắc mặt trăng "lọt" vào giữa một vòng tròn trong 5 vòng tròn biểu tượng của Olympic 2024.
Ảnh: Loic Venance/AFP

Biểu tượng 5 vòng tròn Olympic lồng vào nhau được lắp đặt trên tháp Eiffel cho Thế vận hội mùa hè 2024 sẽ trở thành một phần vĩnh viễn của công trình này, theo lời bà Thị trưởng Paris chia sẻ với truyền thông Pháp vừa qua.

Trở thành một phần của Paris

Theo *New York Times*, bà Anne Hidalgo cho biết, đây là một "ý tưởng tuyệt vời" khi kết hợp biểu tượng của nước Pháp - tháp Eiffel, được xây dựng vào năm 1889 nhân dịp Hội chợ Thế giới, với biểu tượng toàn cầu là 5 vòng tròn lồng vào nhau, đại diện cho các châu lục. Nhân sự kiện nước Pháp đang cai tổ chức Thế vận hội mùa hè năm nay, những chiếc vòng này, gồm 5 màu xanh dương, đỏ, vàng, đen và

"Chúng tôi đã làm việc suốt gần 10 năm để đạt được kết quả này, và nó không chỉ đơn thuần là về Thế vận hội Olympic và Paralympic. Thế vận hội là động lực thúc đẩy mọi sự thay đổi của thành phố. Paris sẽ không bao giờ như trước nữa: trong tâm trí của người Pháp, trong tâm trí của người Paris, và trong mắt cả thế giới".

Bà Anne Hidalgo, Thị trưởng Paris.

xanh lá, đã được lắp đặt vào khoảng giữa tầng một và tầng hai của tháp, ở độ cao hơn 60m so với mặt đất.

Tháp Eiffel, một trong những công trình nổi tiếng nhất thế giới thu hút khoảng bảy triệu lượt khách tham quan mỗi năm, đã trở thành biểu tượng của Olympic năm nay.

Nữ ca sĩ Celine Dion đã có màn trở lại sân khấu đầy ấn tượng với phần biểu diễn từ trên tháp Eiffel trong lễ khai mạc. Tòa tháp cũng đã trở thành bối cảnh nền tuyệt đẹp cho các môn thi bóng chuyền bãi biển và bóng đá khiếm thị.

Bà Hidalgo nói đã viết thư cho

Tổng thống Pháp Emmanuel Macron để thông báo về ý tưởng giữ lại các vòng tròn Olympic vì tháp Eiffel là "một phần của di sản văn hóa quốc gia". "Nhưng với tư cách là thị trưởng Paris, quyết định này thuộc về tôi," bà nói, cho biết thêm là bà đã nhận được sự đồng ý của Ủy ban Olympic Quốc tế (IOC). Thành phố Paris sở hữu tháp Eiffel và là cổ đông chính của công ty điều hành tòa tháp này.

Bà thị trưởng Paris cũng chia sẻ vì bộ vòng hiện đang lắp đặt trên tháp có chiều rộng 29m và chiều cao 13m quá nặng, khó chịu được sức gió vào mùa đông nên sẽ được thay thế "càng sớm càng tốt" bằng một bộ vòng nhẹ hơn do tập đoàn thép toàn cầu ArcelorMittal sản xuất. "Chừng nào còn giữ được những chiếc vòng này thì chúng tôi sẽ vẫn giữ chúng; sau đó, chúng tôi sẽ lắp các vòng mới", bà nói. Cũng theo bà Hidalgo, thành phố cần tìm giải pháp để "che đi" những chiếc vòng này nếu cần khi tháp Eiffel được chiếu sáng vào các dịp đặc biệt.

Những thay đổi lớn sau Olympic

Hidalgo, người giữ chức thị trưởng Paris từ năm 2014, hy vọng sẽ để lại dấu ấn với những thành tựu liên quan đến Olympic, chẳng hạn như nỗ lực làm sạch sông Seine để có thể tổ chức các nội dung thi bơi. Bà mong muốn giữ cho tinh thần hứng khởi và sự đoàn kết của Thế

vận hội tiếp tục lan tỏa. "Paris đã thay đổi sâu sắc", bà Hidalgo nói với báo *Ouest-France*, rồi tiếp: "Tôi muốn giữ mãi tinh thần lễ hội này!".

Không chỉ với biểu tượng các vòng tròn Olympic, bà Hidalgo còn mong muốn giữ lại ngọn đuốc Olympic, một biểu tượng khác được yêu thích tại Paris hiện vẫn đang được nâng lên bầu trời mỗi đêm từ khu vườn Tuileries Gardens tại trung tâm thủ đô. Tuy nhiên, địa điểm này nằm cạnh Bảo tàng Louvre, thuộc quyền quản lý của nhà nước Pháp chứ không phải thành phố Paris, và một số chuyên gia đã bày tỏ quan ngại về việc giữ lại ngọn đuốc ở khu vực này do các quy định nghiêm ngặt về di sản.

"Quyết định sẽ thuộc về tổng thống", bà Hidalgo nói với tờ *Ouest-France*. "Nhưng theo quan điểm của tôi, ngọn đuốc nên ở lại vị trí hiện tại vì nó là một phần không thể tách rời của Thế vận hội Paris".

Bà Hidalgo cho rằng Thế vận hội không chỉ là một sự kiện thể thao mà còn là động lực thúc đẩy những thay đổi tích cực và bền vững cho Paris. Thành phố đã trải qua nhiều cải cách, bao gồm việc cải thiện môi trường trên sông Seine. Ngoài ra, cũng trong phần trả lời phỏng vấn báo *Ouest-France*, bà Hidalgo cho biết tốc độ giới hạn trên đường vành đai của Paris sẽ giảm xuống 50km/h từ tháng 10 tới.

T.Đ.L

"Mưa trên cánh bướm" đậm chất ma thuật và kịch tính

ĐOÀN GIA HUY

Vượt qua nhiều bộ phim của các nước, "Mưa trên cánh bướm" của đạo diễn Dương Diệu Linh đã xuất sắc thắng 2 giải trong chương trình Tuần lễ Phê bình phim quốc tế, thuộc Liên hoan Phim Venice năm 2024. Bộ phim thể hiện tài năng sáng tạo độc đáo của nhà làm phim trẻ Dương Diệu Linh phim khi cô kết hợp hài hòa giữa thể loại hài hước, bi kịch xã hội và yếu tố giả tưởng để khắc họa hình tượng điển hình trong mối quan hệ gia đình.

Theo đó, bộ phim nhận về giải Phim hay nhất và Phim sáng tạo nhất vào tối 6-9 theo giờ Rome. Giải Phim hay nhất mang về cho ekip phần thưởng 10.000 euro (khoảng hơn 270 triệu đồng), còn giải Phim sáng tạo nhất là hạng mục được hội đồng các nhà phê bình dưới 35 tuổi chấm. Thành công này đánh dấu một bước ngoặt mới cho đạo diễn trẻ sinh năm 1990.

Từng học điện ảnh tại Singapore, đạo diễn Dương Diệu Linh trở thành nhà làm phim độc lập khi chị cho ra mắt nhiều bộ phim ngắn. Hầu hết các bộ phim chị sản xuất

đều đề cập đến đề tài khai thác về nội tâm người phụ nữ Việt Nam, đặc biệt là người trung niên và cao niên, như "Mẹ, con, những giấc mơ" (2018), "Ngọt, mặn" (2019) và "Thiên đường gọi tên" (2020). Trong đó phim "Mẹ, con, những giấc mơ" từng dự Liên hoan Phim Busan, Lorcano. Bộ phim này mang tới cho khán giả nội dung xoay quanh mối quan hệ đầy mâu thuẫn giữa hai mẹ con nhân vật chính bằng ngôn ngữ nhẹ nhàng, nhưng không thiếu đi những "nét chấm phá điển rở".

Năm nay, "Mưa trên cánh bướm" (tựa tiếng Anh: Don't cry butterfly) là một trong 7



Đạo diễn Dương Diệu Linh (giữa) cùng ekip "Mưa trên cánh bướm" nhận giải thưởng thuộc Tuần lễ phê bình phim quốc tế Liên hoan phim Venice 2024.
Ảnh: fanpage Mưa trên cánh bướm.

phim, được chọn từ 700 tác phẩm được gửi về từ khắp thế giới cho Tuần lễ Phê bình phim Quốc tế (Settimana Internazionale della Critica) tại Liên hoan Phim Venice. Với sự tham gia diễn xuất của diễn viên Tú Oanh trong vai chính, bộ phim được giới chuyên môn nhận xét là tác phẩm độc đáo và sáng tạo về một cuộc đánh ghen kỳ lạ, có cả chất bi và hài kịch, xoay quanh thân phận của người phụ nữ tại Việt Nam. Mở đầu cảnh phim là cuộc

đi đánh ghen của hai mẹ con Tâm và Hà (lần lượt do Tú Oanh, Nam Linh đóng) sau khi phát hiện ra chồng và cha mình ngoại tình tại một trận bóng đang được phát sóng truyền hình cả nước. Bà Tâm tìm đến một thầy pháp qua mạng để mong chồng hồi tâm chuyển ý, song lại vô tình đánh thức một thế lực siêu nhiên bí ẩn trong chính ngôi nhà của mình.

Dưới tài năng của mình, Dương Diệu Linh đã pha trộn các thể loại hài hước, kinh dị

và kỳ bí trong một bộ phim chính kịch, từ đó lột tả hành trình khám phá đầy tính cá nhân của đạo diễn trẻ về số phận của người phụ nữ Việt để trả lời cho câu hỏi: Vì sao những người phụ nữ luôn phải chịu đựng nhiều như vậy trong cuộc sống? Qua đó, cô cũng bày tỏ quan điểm và thái độ của mình đối với vấn đề mình đặt ra.

Phim của Dương Diệu Linh thường đặt người phụ nữ Việt vào những bối cảnh điển hình trong xã hội, phần nhiều có chất châm biếm và hài hước song cũng đầy cay đắng, qua đó thể hiện góc nhìn cảm thông sâu sắc. Chia sẻ về bộ phim, đạo diễn Dương Diệu Linh cho biết: "Đây là nỗ lực của tôi để phá vỡ hình ảnh khuôn mẫu về những người phụ nữ buồn bã và bất lực, thay vào đó thể hiện họ đầy sức sống và hài hước, với một chút chủ nghĩa hiện thực huyền ảo và những giấc mơ. Tôi hi vọng tác phẩm của chúng tôi sẽ quyền rũ thế giới như cách bộ phim đã làm với chúng tôi".

Với những góc nhìn độc đáo và đầy sáng tạo của đạo diễn Dương Diệu Linh, trang *Indiewire* nhận xét, tác phẩm "Mưa trên cánh bướm" là bộ phim đầu tay đậm chất "ma thuật", đầy kịch tính và mê hoặc. Trong khi đó, tác giả Josh Slater-Williams của bài viết chấm điểm B cho phim thừa nhận tài năng của Dương Diệu Linh là không bao giờ chùn bước trong việc sáng tạo những hình ảnh không thể phai mờ, dù trước đó đã ra mắt một số phim ngắn. Điều này khiến cô trở thành một nghệ sĩ đáng chú ý, đáng xem, giữa một giai đoạn bùng nổ của điện ảnh Việt Nam tại nước ngoài.

Sau Liên hoan Phim Venice năm 2024, "Mưa trên cánh bướm" sẽ tiếp tục tham dự Liên hoan Phim Toronto của Mỹ. Đây được coi là bước đệm để bộ phim có cơ hội đến với giải Oscar. Sau đó, phim "Mưa trên cánh bướm" sẽ tiếp tục tham gia chiếu tại chương trình Cửa sổ châu Á tại Liên hoan Phim Busan.

Đ.G.H

■ TỔNG BIÊN TẬP: NGUYỄN ĐỨC NAM ■ PHÓ TỔNG BIÊN TẬP: HỨA VĂN HẢI - TRẦN THỊ THU THỦY - PHAN VĂN TẤN

■ HÀNH CHÍNH/HỖ TRỢ: 0236.3812595

■ PHÁT HÀNH-QUẢNG CÁO: 0236.3840170

■ TIẾP BẠN ĐỌC: 0236.3812341

■ EMAIL: tsbaodanang@gmail.com

■ GIẤY PHÉP XUẤT BẢN SỐ 77/GP-BTTTT, BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CẤP NGÀY 28-3-2024 ■ In tại Công ty In Báo Nhân Dân Đà Nẵng (Số 06 Trần Phú, TP. Đà Nẵng) Điện thoại: 0236 3821010

GIÁ: 4.000 ĐỒNG